|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN**  **PHÒNG GD&ĐT LONG ĐIỀN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN : KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng cao** | | **Cộng** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **Chủ đề 8: Đa dạng thế giới sống**  **25%** | Nêu được con đường lây truyền bệnh nấm. | | Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống. | | Sử dụng được khoá lưỡng phân để phân loại một số nhóm sinh vật. | |  | |  |
| **Số câu hỏi** | 1 |  |  | 1 |  | 1 |  |  | **3** |
| **Số điểm:** | 0.5 |  |  | 1 |  | 1 |  |  | **2.5đ** |
| **Chủ đề 9: Lực**  **30%** | Nhận biết được dụng cụ đo lực.  Nhận biết được lực không tiếp xúc  - Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật. | | Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy. | | Xác định được trọng lượng của vật khi biết khối lượng của vật hoặc ngược lại | |  | |  |
| **Số câu hỏi** | 3 |  |  | 1 |  | 1 |  |  | **5** |
| **Số điểm:** | 1.5 |  |  | 0.5 |  | 1 |  |  | **3đ** |
| **Chủ đề 10: Năng lượng và cuộc sống**  **22,5%** | Phân biệt được các dạng năng lượng. | | Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng | |  | | Đề xuất biện pháp và vận dụng thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. | |  |
| **Số câu hỏi** | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1 | **3** |
| **Số điểm:** | 0.5 |  |  | 0.75 |  |  |  | 1 | **2.25đ** |
| **Chủ đề 11:**  **Trái Đất và bầu trời**  **22,5%** | Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy | | Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời. | |  | |  | |  |
| **Số câu hỏi** | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  |  | **3** |
| **Số điểm:** | 0.5 | 1 |  | 0.75 |  |  |  |  | **2.25đ** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** |
| **Số điểm** | **4đ** | | **3đ** | | **2đ** | | **1đ** | | **10đ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS HUỲNH TỊNH CỦA** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN– LỚP 6**  Thời gian làm bài : 60 phút |

**A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)** Chọn đáp án đúng nhất.

**Câu 1**: Dụng cụ dùng để đo lực là:

A. Lực kế B. Thước C. Đồng hồ. D. Cân

**Câu 2:**Hiện tượng mọc và lặn của Mặt trời, em hãy cho biết nhận định nào sau đây là đúng?

A. Mặt trời mọc ở hướng tây B. Mặt trời mọc ở hướng nam  
C. Mặt trời lặn ở hướng tây D. Mặt trời lặn ở hướng nam.

**Câu 3:** Con đường nào dưới đây **không** phải là con đường lây truyền các bệnh do nấm?

A. Vệ sinh cá nhân chưa đúng cách. B. Tiếp xúc trực tiếp với mầm bệnh.

C. Truyền dọc từ mẹ sang con. D. Ô nhiễm môi trường.

**Câu 4**:Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo, thì năng lượng điện chủ yếu chuyển hóa thành:

A. Năng lượng hóa học. B. Năng lượng nhiệt.

C. Năng lượng ánh sáng. D. Năng lượng âm thanh.

**Câu 5:** Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực không tiếp xúc?

A. Vận động viên nâng tạ. B. Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sân.  
C. Bạn Lan cầm bút viết. D. Giọt mưa đang rơi.

**Câu 6**: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

A. không làm quả bóng chuyển động.  
B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.  
C. chỉ làm biến dạng không làm biến đổi chuyển động quả bóng.  
D. không làm biến dạng quả bóng.

**B. TỰ LUẬN ( 7điểm)**

**Câu 7: (1,75điểm)**

a. Nêu định luật bảo toàn năng lượng.

b. Em hãy đề xuất các biện pháp để tiết kiệm năng lượng điện trong lớp học?

**Câu 8:** **(2điểm)**

a. Phân biệt động vật có xương sống và động vật không có xương sống.

b. Một số loài động vật có tên như sau: cá, tôm, chim bồ câu, chó, khỉ. Hãy xây dựng khóa lưỡng phân các loài động vật trên.

**Câu 9: (1,5 điểm)**

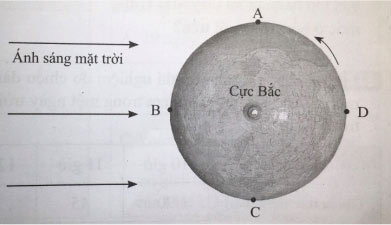
a. Một ô tô có khối lượng 3 tấn thì trọng lượng của ô tô đó là bao nhiêu?

b. Một người nâng 1 thùng hàng lên theo phương thẳng đứng với lực có độ lớn 250N. Hãy biểu diễn lực đó trên hình vẽ ( tỉ xích 1 cm ứng với 50N)

**Câu 10**: **(1,75điểm)**

a. Nêu nguyên nhân dẫn đến sự luân phiên ngày và đêm.

b. Hình 2 cho thấy hình ảnh Trái Đất khi ta nhìn từ cực Bắc, chiều quay Trái Đất và hướng ánh sáng từ Mặt Trời chiếu tới. Em hãy kể tên các thời điểm trong ngày (Bình minh, hoàng hôn, giữa trưa, ban đêm) tương ứng với các vị trí A, B, C, D.

Hình 2

***………………………………..HẾT……………………………***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS HUỲNH TỊNH CỦA** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II NH 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN– LỚP 6**  Thời gian làm bài : 60 phút. |

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM:**

**I. TRẮC NGHIỆM:(** *3 điểm: Mỗi câu 0,5 điểm*)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
| A | C | C | B | D | B |

**II. TỰ LUẬN**: (7 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **BIỂU ĐIỂM** |
| **7**  **(1,75đ)** | a. Định luật: Năng lượng không tự nhiên sinh ra, cũng không tự nhiên mất đi. Nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác, hoặc từ vật này sang vật khác.  b. Các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong lớp học:  - Tắt đèn và quạt khi không cần thiết  - Sử dụng loại bóng đèn và quạt điện tiết kiệm năng lượng  - Tắt hết các thiết bị điện khi ra khỏi lớp và ra về  - Vệ sinh sạch sẽ quạt điện và bóng điện  - Mở cửa sổ để tận dụng gió và ánh sáng mặt trời... | 0,75đ  1đ |
| **8**  **(2đ)** | a. Động vật đã có xương cột sống gọi là nhóm động vật có xương sống.  Động vật chưa có xương cột sống gọi là nhóm động vật chưa có xương sống.  b. Hs xây dựng được khóa lượng phân | 1đ  1đ |
| **9**  **(1,5đ)** | a. Đổi 3 tấn = 3000kg  Trọng lượng của ô tô là: P = 10.m = 10. 3000 = 30000N  b. Hs biểu diễn đúng. | 1đ  0,5đ |
| **10**  **(1,75đ)** | a. Do Trái Đất chuyển động tự quay quanh trục nên mọi nơi trên bề mặt Trái Đất đều lần lượt được mặt trời chiếu sáng.  b. A- Bình minh B- Giữa trưa C- Hoàng hôn D- Ban đêm | 0,75đ  1đ |

**MA TRẬN ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP 6**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | **Thông hiểu**  **30%** | **Vận dụng**  **20%** | **Vận dụng cao**  **10%** |
| **Chủ đề 8:**  ***Đa dạng thế giới sống (27 tiết)***  **Đa dạng nguyên sinh vật.**  **- Đa dạng nấm.**  **- Đa dạng thực vật.**  **- Đa dạng động vật.**  **- Vai trò của đa dạng sinh học trong tự**  **- Bảo vệ đa dạng sinh họcnhiên.**  **- Tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên.** | - Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên.  - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra  - Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống.  - Kể được tên một số động vật quan sát được ngoài thiên nhiên.  - Biết được nhóm động vật không xương sống. Ví dụ minh hoạ. | - Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...). | - Giải thích được vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học. |  |
| *Số câu:7*  *Số điểm: 2,5*  *Tỉ lệ 25%* | Số câu: 5  Số điểm: 1,25  Tỉ lệ:12,5% | Số câu: 1  Số điểm: 0,25  Tỉ lệ:2,5% | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |  |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | - Nêu được đơn vị đo lực.  - Nhận biết lực ma sát trượt.  -Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Nêu được vd lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực. |  | - Biểu diễn được lực tác dụng lên 1 vật trong thực tế và chỉ ra tác dụng của lực trong trường hợp đó. | - Giải thích được một số hiện tượng thực tế ứng dụng của lực đàn hồi lò xo trong kĩ thuật. |
| *Số câu:6*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ : 30.%* | Số câu: 4  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |  | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% | Số câu:1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng | - Hiểu được ví dụ trong thực tế về bảo vệ năng lượng.  - Giải thích được các hiện tượng trong thực tế có sự chuyển hóa năng lượng chuyển từ dạng này sang dạng khác, từ vật này sang vật khác |  |  |
| *Số câu:3*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% | Số câu: 2  Số điểm: 1,25  Tỉ lệ: 12,5% |  |  |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Nêu được khái niệm Tuần Trăng.  - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày | - Nêu được các hành tinh vòng trong của hệ Mặt trời.  - Giải thích hiện tượng Mặt trời mọc và lặn khi nhìn từ Trái Đất |  |  |
| *Số câu:4*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 2  Số điểm: 0,75  Tỉ lệ:7,5% | Số câu: 2  Số điểm: 1,5  Tỉ lệ: 15% |  |  |
| **Số câu:20**  **Số điểm: 10đ**  **Tỉ lệ: 100%** | **Số câu: 12**  **Số điểm: 4đ**  **Tỉ lệ: 40%** | **Số câu: 5**  **Số điểm: 3đ**  **Tỉ lệ: 30%** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 2đ**  **Tỉ lệ: 20%** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 1đ**  **Tỉ lệ: 10%** |

**ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP 6**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**I. TRẮC NGHIỆM**: *(3,0 điểm)* **Hãy chọn đáp án đúng:**

**Câu 1:** Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

A. Khi viết phấn trên bảng.

B. Viên bi lăn trên mặt đất.

C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

D. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường.

**Câu 2:** Đơn vị đo lực là:

A. Niu-tơn. B. Kilogam. C. Met. D. Jun.

**Câu 3:** Trong các lực sau đây, lực nào là lực không tiếp xúc?

A. Lực hút của nam châm với đinh sắt.

B. Lực của tay tác dụng vào cửa khi mở cửa.

C. Lực của chân tác dụng vào quả bóng khi sút.

D. Lực đẩy của tay người mẹ khi đẩy xe.

**Câu 4:** Đặc điểm cơ thể chia 3 phần, cơ thể phân đốt, đối xứng hai bên, bộ xương ngoài bằng chitin là của nhóm ngành nào?

A. Cá. B. Chân khớp. C. Lưỡng cư. D. Giun đốt.

**Câu 5:** Người có những triệu chứng bệnh như: sốt cao, rét run, mệt mỏi, nôn mửa là biểu hiện của …(1)… do…(2)… gây ra.

A. (1) bệnh kiết lị, (2) trùng kiết lị.

B. (1) bệnh sốt rét, (2) trùng sốt rét.

C. (1) bệnh chân phù, (2) trùng giày.

D. (1) bệnh viêm đại tràng, (2) amip đường ruột.

**Câu 6:** Hình ảnh dưới đây, cho thấy biểu hiện của người bị bệnh gì?



A. Bệnh mẫn da đầu. B. Bệnh ghẻ.

C. Bệnh nấm da đầu. D. Bệnh gàu da đầu.

**Câu 7:** Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Mặt Trăng tự phát ra ánh sáng chiếu xuống Trái Đất.

B. Tuần trăng là khoảng thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất là 29,5 ngày.

C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời.

D. Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

**Câu 8:** Đầu tháng 6 – tháng 7 năm 2020, Việt Nam đã chịu thiệt hại 277ha tre luồng và cây ngô do nạn dịch:

A. Sâu hại. B. Ốc bu vàng. C. Châu chấu. D. Bọ cánh cứng.

**Câu 9:** Thực vật nào sau đây không làm dược liệu trị bệnh ho?

A. Tần dày lá. B. Cây cỏ xước. C. Cây đinh lăng. D. Cây ngải cứu.

**Câu 10:** Những động vật có khả năng xuất hiện xung quanh sân trường?

A. Ếch, chim bồ câu, rắn. B. Bướm, giun đất, dế.

C. Cua, mèo, lươn. D. Nhện, chim sẻ, sán lá gan.

**Câu 11:** Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ nào?

A. Lực kế. B. Nhiệt kế. C. Tốc kế. D. Đồng hồ.

**Câu 12:** Hành động nào dưới đây bảo vệ năng lượng trong trường học?

A. Trong giờ thể dục giữa giờ, quạt trần, bóng điện trong lớp vẫn hoạt động.

B. Sử dụng nước uống để giặt khăn lau, rửa tay ….

C. Tắt các thiết bị điện khi ra về.

D. Trời sáng mở tất cả bóng đèn điện trong lớp học.

**II. TỰ LUẬN:** *(7,0 điểm)*

**Câu 13:** (1 điểm) Vì sao chúng ta cần phải bảo vệ đa dạng sinh học?

**Câu 14:** (1 điểm) Phát biểu định luật bảo toàn năng lượng?

**Câu 15:** (0,5 điểm) Hãy kể tên các hành tinh vòng trong của hệ Mặt Trời theo thứ tự xa dần Mặt Trời?

**Câu 16:** (1 điểm) Em hãy giải thích hiện tượng Mặt trời mọc và lặn khi nhìn từ Trái Đất?

**Câu 17:** (1 điểm) Hãy chỉ ra sự biến đổi từ dạng năng lượng này sang dạng năng lượng khác trong các trường hợp sau:

a. Quạt điện đang quay.

b. Khi đèn đường được thắp sáng.

**Câu 18:** (0,5 điểm) Em hãy mô tả sự "chuyển động” của Mặt Trời hằng ngày trên bầu trời.

**Câu 19:** (1 điểm) Một người nâng một thùng hàng lên theo phương thẳng đứng với lực có độ lớn 100N. Hãy biểu diễn lực đó trên hình vẽ (tỉ xích 1cm ứng với 50N).

**Câu 20:** (1 điểm) Giải thích vì sao ở Nhật Bản, nhiều nhà cao tầng dược xây dựng với các lò xo ở dưới móng cọc như hình 22.7.



-----------HẾT------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP 6**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**I. Trắc nghiêm: (3đ)** Mỗi đáp án đúng đạt được 0,25đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **A** | **A** | **A** | **B** | **B** | **C** | **B** | **C** | **B** | **B** | **A** | **C** |

**II. Tự luận (7 đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **điểm** |
| **13**  (1 điểm) | - Trong tự nhiên, đa dạng sinh học góp phần bảo vệ đất, bảo vệ nguồn nước, chắn sóng, chắn gió, điều hòa khí hậu, duy trì sự ổn định của hệ sinh thái.  - Trong thực tiễn, đa dạng sinh học cung cấp các sản phẩm sinh học cho con người như: lương thực, thực phẩm, dược liệu,… | 0,5  0,5 |
| **14**  (1 điểm) | Năng lượng không tự nhiên sinh ra cũng không tự nhiên mất đi, nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác. | 1 |
| **15**  (0,5điểm) | Bốn hành tinh vòng trong của hệ mặt trời: Thuỷ tinh, Kim tinh, Trái đất và Hoả tinh. | 0,5 |
| **16**  (1 điểm) | Do Trái Đất tự quay quanh trục của nó từ Tây sang Đông nên người trên Trái Đất nhìn thấy Mặt Trời quay xung quanh Trái Đất từ Đông sang Tây | 1 |
| **17**  (1 điểm) | a) Quạt điện chuyển hóa điện năng thành cơ năng và nhiệt năng  b) Khi đèn đường được thắp sáng, đã có sự chuyển hóa năng lượng từ điện năng sang quang năng ( năng lượng ánh sáng) | 0,5  0,5 |
| **18**  (0,5điểm) | Lấy được 2 ví dụ về tiết kiệm năng lượng tại lớp học. | 0,5 |
| **19**  (1 điểm) | Vẽ hình đúng | 1 |
| **20**  (1 điểm) | -Khi treo vật nặng có khối lượng 500g thì lò xo ấy dãn ra 2,5cm  - Vì độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng tỉ lệ thuận với khối lượng vật treo. | 0,5  0,5 |

**ĐỀ THAM KHẢO**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II- NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP: 6**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**I/. PHẦN I: TRẮC NGHIỆM**

Câu 1/.(0.25 điểm) **Dựa vào mức độ tổ chức cơ thể, nấm được chia thành mấy loại?**

1. 2 loại: nấm tiếp hợp và nấm túi.
2. 2 loại: nấm đơn bào và nấm đa bào.
3. 2 loại: nấm túi và nấm đảm.
4. 2 loại: nấm nhân sơ và nấm nhân thực.

Câu 2/. (0.25 điểm) **Cây rêu thường mọc ở nơi có điều kiện như thế nào?**

1. Nơi khô ráo.
2. Nơi ẩm ướt.
3. Nới thoáng đãng.
4. Nơi nhiều ánh sáng.

Câu 3/.(0.25 điểm) **Trọng lượng của một vật được tính theo công thức nào ?**

A. P = 10 m B. P = m C. P = 0,1 m D. m = 10 P

Câu 4/.(0.25 điểm) **Hai lực cân bằng là hai lực có đặc điểm :**

A. Cùng phương, cùng chiều

B. Cùng phương, ngược chiều, cùng độ lớn.

C. Cùng phương, ngược chiều, khác độ lớn

D. Cùng phương, cùng chiều, khác độ lớn.

Câu 5/.(0.25 điểm) **Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?**

A. không làm quả bóng chuyển động.

B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.

C. chỉ làm biến dạngkhông làm biến đổi chuyển động quả bóng.

D. không làm biến dạng quả bóng.

Câu 6/.(0.25 điểm) **Một vật trên mặt đất có khối lượng 5 kg bị Trái đất hút 1 lực bằng bao nhiêu N?**

A.5 N B.50 N C.10 N D.20 N

Câu 7/.(0.25 điểm) **Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?**

A. Một hành tinh chuyển động xung quanh một ngôi sao.

B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.

C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.

D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Câu 8/.(0.25 điểm) **Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng:**

A. Lực hút trái đất có phương ngang,chiều trái sang phải

B. Lực hút trái đất có phương ngang,chiều phải sang trái

C. Lực hút trái đất có phương thẳng đứng,chiều dưới lên trên

D. Lực hút trái đất có phương thẳng đứng,chiều trên xuống

Câu 9/.(0.25 điểm) **Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng , tỉ lệ với:**

A. Khối lượng của vật treo B. Lực hút của trái đất

C. Độ dãn của lò xo D.Trọng lượng của lò xo

Câu 10/.(0.25 điểm) **Một lò xo xoắn có độ dài ban đầu là 10,5cm. Khi treo một quả cân 100g thì độ dài của lò xo là 11cm. Nếu treo quả cân 500g thì lò xo bị dãn ra so với ban đầu một đoạn bao nhiêu?**

A. 0,5cm B. 1cm C. 2cm D. 2,5cm

Câu 11/.(0.25 điểm) **Khi quạt điện hoạt động thì có sự chuyển hóa:**

A. Cơ năng thành điện năng. B. Điện năng thành cơ năng.

C. Điện năng thành hóa năng. D. Nhiệt năng thành điện năng.

Câu 12/.(0.25 điểm) **Trong các dụng cụ và thiết bị sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng.**

A. Bàn là điện. B. Máy khoan. C. Quạt điện. D. Máy bơm nước.

**II/. PHẦN II: TỰ LUẬN**

Câu 1/. (1.0 điểm)Quan sát hình bên dưới hãy cho biết điều gì sẽ xảy ra đối với các loài động vật nếu số lượng thực vật bị suy giảm.

**A picture containing diagram

Description automatically generated**

**Hình.** Chuỗi thức ăn trong tự nhiên

Câu 2/. (1.0 điểm)Đọc đoạn thông tin sau:

Được biết, chuột cái có chu kì động dục từ 4 - 6 ngày. Trong trường hợp cho chuột cái tiếp xúc với nước tiểu chuột đực thì chúng sẽ động dục sau 72 giờ còn nếu những con chuột cái với mật độ lớn thì tất cả chúng sẽ không động dục.

Sau khi giao phối thông thường chuột cái sẽ phát triển một lớp màng ngăn cản việc giao phối đó. Thời kì của chuột vào nhà khoảng 19 – 21 ngày và mỗi lứa chuột mẹ sinh 3 – 14 con chuột (trung bình 7 con). Mỗi chuột cái có thể đẻ 5 – 10 lứa mỗi năm, vì vậy số lượng chuột nhà có thể tăng rất nhanh. Chuột nhà sinh sản quanh năm (tuy nhiên, trong điều kiện sống tự nhiên, chúng không sinh sản trong những tháng quá lạnh, mặc dù chúng không ngủ đông).

Chuột sơ sinh không mở mắt được ngay và không có bộ lông. Bộ lông phát triển vài ba ngày sau khi sinh; đôi mắt mở sau khi sinh khoảng 1 – 2 tuần, con đực trưởng thành sinh dực sau khoảng 6 tuần và con cái khoảng 8 tuần, nhưng cả hai giới có thể sinh sản sớm từ khi 5 tuần.

****

**Hình.** Con chuột

*Dựa vào thông tin trên và kiến thức đã học, trả lời câu hỏi sau:*

a) Chuột được xếp vào nhóm động vật có xương sống nào?

b) Tác hại và biện pháp phòng tránh chuột.

Câu 3/.(1.0 điểm)

Trọng lượng của một vật là gì? Nêu kí hiệu và đơn vị của trọng lượng?

Câu 4/. (2.0 điểm)

a) Pin Mặt trời sử dụng nguồn năng lượng gì? Nguồn năng lượng này lấy từ đâu?

b) Khi đun nước sôi bằng bếp ga thì nước nhận loại năng lượng gì? Tên loại nhiên liệu ban đầu cung cấp cho bếp trên là gì và là năng lượng tái tạo hay năng lượng không tái tạo?

Câu 5/. (2.0 điểm)

a) Hệ Mặt trời gồm những thiên thể nào và chúng chuyển động ra sao?

b)Trong hệ Mặt Trời, Ngôi sao nào gần Trái Đất Nhất? Vì sao?

----------------------------HẾT----------------------------

**ĐỀ THAM KHẢO**

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI - ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II- NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP: 6**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**I/. PHẦN I: HƯỚNG DẪN CHUNG**

**- TRẮC NGHIỆM: (3.0 điểm)**

**- TỰ LUẬN; (7.0 điểm)**

**II/. PHẦN II: HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** |  | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I/. Trắc nghiệm (3.0 điểm)** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | | **Đáp Án** | **B** | **B** | **A** | **B** | **B** | **B** | **C** | **D** | **A** | **D** | **B** | **A** | | |  |
| **II/. Tự luận (7.0 điểm)** | **1** | Do thực vật là nguồn thức ăn cho động vật, là nơi ở cho động vật nên nếu số lượng thực vật suy giảm sẽ làm nguồn thức ăn trong tự nhiên bị giảm mất. Một số loài động vật mất đi nguồn thức ăn và sự sống. | 2.0 |
| **2** | 1. Chuột được xếp vào nhóm Thú.   b) Tác hại: gặm nhấm làm hư đồ đạc gia đình, phá hại mùa màng, mang mầm bệnh truyền người  Phòng chống chuột: giữ gìn vệ sinh môi trường; nhà cửa sạch sẽ, gọn gàng; nuôi mèo diệt chuột hoặc dùng keo bẫy chuột,… | 0.5  0.5 |
| **3** | |  | | --- | | Trọng lượng của một vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật đó  Trọng lượng kí hiệu là P, Đơn vị là Niu tơn (N) | | 1.0 |
| **4** | a) Pin Mặt trời sử dụng nguồn năng lượng Mặt Trời  Nguồn năng lượng này lấy từ Mặt Trời  b) Khi đun nước sôi bằng bếp gas thì nước nhận nhiệt năng.  Loại nhiên liệu cung cấp cho bếp là khí gas hóa lỏng,  gas là năng lượng không tái tạo | **2.0** |
| **5** | a) Hệ Mặt Trời gồm Mặt Trời ở trung tâm và tám hành tinh quay quanh là Thủy tinh, Kim tinh, Trái Đất, Hỏa tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh.  Các hành tinh vừa chuyển động quanh Mặt Trời vừa tự quay quanh trục của nó.  b) Trong hệ Mặt Trời, Ngôi sao gần Trái Đất Nhất là Mặt Trời  Vì trong hệ Mặt Trời chỉ có Mặt Trời là ngôi sao. | **2.0** |

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | **Thông hiểu**  **30%** | **Vận dụng**  **20%** | **Vận dụng cao**  **10%** |
| **Chủ đề 8:**  ***Đa dạng thế giới sống (27 tiết)***  **Đa dạng nguyên sinh vật.**  **- Đa dạng nấm.**  **- Đa dạng thực vật.**  **- Đa dạng động vật.**  **- Vai trò của đa dạng sinh học trong tự**  **- Bảo vệ đa dạng sinh học nhiên.**  **- Tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên.** | - Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên.  - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra  - Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống.  - Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường, …  - Kể được tên một số động vật quan sát được ngoài thiên nhiên. | -Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nguyên sinh vật, nấm gây ra  -Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn (nấm được trồng làm thức ăn, dùng làm thuốc,...).  - Dựa vào sơ đồ, hình ảnh, mẫu vật, phân biệt được các nhóm thực vật:  - Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...).  - Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống. Lấy được ví dụ minh hoạ. | - Giải thích được vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học.  - Nhận biết được vai trò của sinh vật trong tự nhiên (Ví dụ, cây bóng mát, điều hòa khí hậu, làm sạch môi trường, làm thức ăn cho động vật, ...).  - Sử dụng được khoá lưỡng phân để phân loại một số nhóm sinh vật. | -- Vận dụng được hiểu biết về nấm vào giải thích một số hiện tượng trong đời sống như kĩ thuật trồng nấm, nấm ăn được, nấm độc, ...  - Qua thực hành, làm và trình bày được báo cáo đơn giản về kết quả tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên. |
| *Số câu:………..*  *Số điểm: 2,5*  *Tỉ lệ 25.%* | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | Lấy được ví dụ để chứng tỏ lực là sự đẩy hoặc sự kéo, lực tiếp xúc.  - Nêu được đơn vị lực đo lực. Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật.  - Nêu được lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực  - Kể tên được ba loại lực ma sát.  Lấy được ví dụ về sự xuất hiện của lực ma sát nghỉ, ma sát lăn, ma sát trược.  - Lấy được ví dụ vật chịu tác dụng của lực cản khi chuyển động trong môi trường (nước hoặc không khí).  Nêu được khái niệm về khối lượng, lực hấp dẫn, trọng lượng.  - Nhận biết được khi nào lực đàn hồi xuất hiện.  Lấy được một số ví dụ về vật có khả năng đàn hồi tốt, kém.  - Kể tên được một số ứng dụng của vật đàn hồi. | - Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy.  - Biết cách sử dụng lực kế để đo lực (ước lượng độ lớn lực tác dụng lên vật, chọn lực kế thích hợp, tiến hành đúng thao tác đo, đọc giá trị của lực trên lực kế).  - Chỉ ra được lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc, cho ví dụ  - Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt, lực ma sát lăn, cho ví dụ  - Chỉ ra được chiều của lực cản tác dụng lên vật chuyển động trong môi trường.  - Đọc và giải thích được số chỉ về trọng lượng, khối lượng ghi trên các nhãn hiệu của sản phẩm tên thị trường  - Giải thích được một số hiện tượng thực tế liên quan đến lực hấp dẫn, trọng lực.  - Chỉ ra được phương, chiều của lực đàn hồi khi vật chịu lực tác dụng  - Chứng tỏ được độ giãn của lò xo treo thẳng đứng tỉ lệ với khối lượng | - Biểu diễn được lực tác dụng lên 1 vật trong thực tế và chỉ ra tác dụng của lực trong trường hợp đó.  - Chỉ ra được tác dụng cản trở hay tác dụng thúc đẩy chuyển động của lực ma sát nghỉ (trượt, lăn) trong trường hợp thực tế  **-** Lấy được ví dụ về một số ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ  - Lấy được ví dụ thực tế và giải thích được khi vật chuyển động trong môi trường nào thì vật chịu tác dụng của lực cản môi trường đó.  - Xác định được trọng lượng của vật khi biết khối lượng của vật hoặc ngược lại | - Giải thích được một số hiện tượng thực tế về: nguyên nhân biến dạng của vật rắn; lò xo mất khả năng trở lại hình dạng ban đầu; ứng dụng của lực đàn hồi trong kĩ thuật. |
| *Số câu:………..*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ : 30.%* | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: …..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Chỉ ra được một số hiện tượng trong tự nhiên hay một số ứng dụng khoa học kĩ thuật thể hiện năng lượng đặc trưng cho khả năng tác dụng lực.  - Kể tên được một số nhiên liệu, năng lượng thường dùng trong thực tế.  - Chỉ ra được một số ví dụ trong thực tế về sự truyền năng lượng giữa các vật.  - Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng | - Phân biệt được các dạng năng lượng  **-** Giải thích được các hiện tượng trong thực tế có sự chuyển hóa năng lượng chuyển từ dạng này sang dạng khác, từ vật này sang vật khác | - Giải thích được một số vật liệu trong thực tế có khả năng giải phóng năng lượng lớn, nhỏ  So sánh và phân tích được vật có năng lượng lớn sẽ có khả năng sinh ra lực tác dụng mạnh lên vật khác. | - Vận dụng được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng để giải thích một số hiện tượng trong tự nhiên và ứng dụng của định luật trong khoa học kĩ thuật.  - Lấy được ví dụ thực tế về ứng dụng trong kĩ thuật về sự truyền nhiệt và giải thích được.  - Đề xuất biện pháp và vận dụng thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. |
| *Số câu:………..*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: …..% |  | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy  - Nêu được các pha của Mặt Trăng trong Tuần Trăng.  - *Nêu được Mặt Trời và sao là các thiên thể phát sáng; Mặt Trăng, các hành tinh và sao chổi phản xạ ánh sáng Mặt Trời.*  - Nêu được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời.  - Giải thích được hình ảnh quan sát thấy về sao chổi.  - Giải thích được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Giải thích quy luật chuyển động của Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng | - Thiết kế mô hình thực tế bằng vẽ hình, phần mền thông dụng để giải thích được một số hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trong Tuần Trăng. |
| *Số câu:………..*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: …..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% |
| **Số câu:16**  **Số điểm: 10đ**  **Tỉ lệ : 100%** | **Số câu:9**  **Số điểm: 4đ**  **Tỉ lệ: 40%** | **Số câu:5**  **Số điểm: 3đ**  **Tỉ lệ: 30%** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 2đ**  **Tỉ lệ: 20%** | **Số câu:1**  **Số điểm: 1đ**  **Tỉ lệ: 10%** |

**MA TRẬN ĐỀ KHAM KHẢO HỌC KỲ II. NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề (nội dung chuần kiến thức, kĩ nằng)** | **Cấp độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Chủ đề 8: Đa dạng thế giới sống** | - Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên.  - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra  - Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên | - Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống. | - Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống |  |  | - Sử dụng được khoá lưỡng phân để phân loại một số sinh vật. |  |  |  |
| **Số điểm**  **Số câu**  **Tỉ lệ** | **0,75đ**  **3 câu**  **7,5%** | **0,5đ**  **1 câu**  **5%** | **0,25đ**  **1 câu**  **2,5%** |  |  | **1đ**  **1 câu**  **10%** |  |  | **2,5đ**  **6 câu**  **25%** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Chủ đề 9: Lực** | - Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế. |  | - Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt, lực ma sát lăn | - Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt, lực ma sát lăn |  | **-** Lấy được ví dụ về một số ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ |  |  |  |
| **Số điểm**  **Số câu**  **Tỉ lệ** | **0,25đ**  **1 câu**  **2,5%** |  | **0,25đ**  **1 câu**  **2,5%** | **1,5đ**  **1 câu**  **15%** |  | **1đ**  **1 câu**  **10%** |  |  | **3đ**  **4 câu**  **30%** |
| **Chủ đề 10: Năng lượng và cuộc sống** | - Kể tên được một số nhiên liệu, năng lượng thường dùng trong thực tế.  - Chỉ ra được một số ví dụ trong thực tế về sự truyền năng lượng giữa các vật. |  |  |  |  |  |  | - Đề xuất biện pháp và vận dụng thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. |  |
| **Số điểm**  **Số câu**  **Tỉ lệ** | **1,25đ**  **5 câu**  **12,5%** |  |  |  |  |  |  | **1đ**  **1 câu**  **10%** | **2,25đ**  **6 câu**  **22,5%** |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời** | - Nêu được các pha của Mặt Trăng trong Tuần Trăng. | - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy. |  | - Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời. |  |  |  |  |  |
| **Số điểm**  **Số câu**  **Tỉ lệ** | **0,25đ**  **1 câu**  **5%** | **1đ**  **1 câu**  **10%** |  | **1đ**  **1 câu**  **10%** |  |  |  |  | **2,25đ**  **3 câu**  **22,5%** |
| **Tổng số điểm**  **Tổng số câu**  **Tỉ lệ** | **4đ**  **12 câu**  **40%** | | **3đ**  **4 câu**  **30%** | | **2đ**  **2 câu**  **20%** | | **1đ**  **1 câu**  **10%** | |  |

**ĐỀ KHAM KHẢO HỌC KỲ II. NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề)

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm) *Em hãy lựa chọn câu trả lời đúng trong các câu sau:***

**Câu 1:** Những bệnh do nguyên sinh vật gây nên ở người là

A. kiết lị, vàng da. B. vàng da, sốt rét. C. sốt rét, kiết lị. D. cúm mùa, kiết lị.

**Câu 2:** Bệnh nào dưới đây do nấm gây ra phổ biến ở người?

A. tả. B. thương hàn. C. hắc lào. D. cúm.

**Câu 3:** Nhận định nào dưới đây nói về vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên?

A. Cung cấp các dược liệu. B. Góp phần chắn sóng, chắn gió.

C. Cung cấp các đồ dùng, vật dụng. D. Cung cấp nguồn lương thực, thực phẩm.

**Câu 4:** Đặc điểm nào giúp ta phân biệt giữa động vật có xương và không có xương sống?

A. Hình dạng cơ thể. B. Môi trường sống. C. Cách bắt mồi. D. Xương cột sống.

**Câu 5:** Cho các dụng cụ sau: ***cân robecvan, thước, lực kế, đồng hồ.*** Dụng cụ nào dùng để đo lực?

A. Cân robecvan. B. Thước. C. Lực kế. D. Đồng hồ.

**Câu 6: Một ô tô đang chuyển động trên mặt đường, lực tương tác giữa bánh xe với mặt đường là lực**

A. ma sát trượt. B. ma sát nghỉ. C. ma sát lăn. D. quán tính.

**Câu 7:** Vật nào dưới đây ***không*** phải là nhiên liệu?

A. Gỗ củi. B. Than đá. C. Dầu mỏ. D. Hơi nước.

**Câu 8:** Nguồn năng lượng nào là nguồn năng lượng tái tạo được?

A. Than đá.               B. Dầu mỏ.             C. Khí sinh học.           D. Gió.

**Câu 9:** Năng lượng dự trữ trong một que diêm là

A. nhiệt năng.              B. quang năng.             C. hóa năng.           D. cơ năng.

**Câu 10:** Khi quạt điện hoạt động có sự chuyển hóa

A. cơ năng thành điện năng. B. điện năng thành hóa năng.

C. nhiệt năng thành điện năng. D. điện năng thành cơ năng.

**Câu 11:** Trong các dụng cụ và thiết bị điện dưới đây, thiết bị nào chủ yếu biến điện năng thành cơ năng?

A. Máy sấy tóc. B. Máy khoan.

C. Acquy đang nạp điện. D. Bóng đèn đang cháy.

**Câu 12:** Hình dạng nhìn thấy của mặt trăng trong hình dưới đây tương ứng tên hình dạng là

A. trăng lưỡi liềm. B. trăng bán nguyệt. C. trăng khuyết. D. trăng tròn.

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1: (2,5 điểm)** Hãy phân biệt lực ma sát trượt và lực ma sát nghỉ. Lấy 2 ví dụ về một số ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ mà em biết.

**Câu 2: (2 điểm)**

a. Em hãy mô tả sự chuyển động của mặt trời hằng ngày trên bầu trời.

b. Theo em, tại sao hằng ngày người sinh sống ở Hà Nội sẽ quan sát thấy mặt trời mọc trước so với Điện Biên?

**Câu 3: (1,5 điểm)**

a. Nêu 2 tác hại của động vật gây ra trong đời sống con người.

b. Hãy xây dựng sơ đồ khóa lưỡng phân để phân chia các sinh vật sau thành từng nhóm: ***chim đà điểu, thú mỏ vịt, dơi, cá chép, cá voi xanh.***

**Câu 4: (1 điểm)** Bằng những kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy đề xuất một số biện pháp học sinh cần làm để tiết kiệm năng lượng điện khi sử dụng trong trường học.

**---------HẾT---------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề)

**I. TRẮC NGHIỆM** **(3 điểm**) Mỗi câu đúng 0,25 x 12 = 3 điểm

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** |
| **C** | **C** | **B** | **D** | **C** | **C** |
| **Câu 7** | **Câu 8** | **Câu 9** | **Câu 10** | **Câu 11** | **Câu 12** |
| **D** | **D** | **C** | **D** | **B** | **B** |

**II. TỰ LUẬN: (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(2,5đ)** | - Phân biệt lực ma sát trượt và lực ma sát nghỉ  + Lực ma sát trượt xuất hiện khi một vật trượt trên bề mặt của vật khác.  + Lực ma sát nghỉ xuất hiện ngăn cản sự chuyển động của một vật khi nó tiếp với bề mặt của một vật khác và có xu hướng chuyển động trên đó.  - HS lấy được 2 ví dụ về ảnh hưởng của lực ma sát trong giao thông đường bộ. *(Mỗi ví dụ đúng được 0,25đ).* | 0,5đ  1đ  0,5đ |
| **Câu 2**  **(2đ)** | a. Hằng ngày, mặt trời mọc ở hướng đông và chuyển động trên bầu trời về hướng tây rồi lặn.  b. Do Hà Nội ở phía Đông so với Điện Biên và trái đất tự quay quanh trục của nó theo chiều từ tây sang đông. | 1đ  1đ |
| **Câu 3**  **(1,5đ)** | a. HS nêu 2 tác hại của động vật gây ra trong đời sống con người. (*Mỗi tác hại đúng được 0,25 điểm).*  b. Xây dựng khóa lưỡng phân  cá chép  có  đẻ trứng  có  cá voi xanh  không  vây  chim bồ câu  có  da bao phủ lông vũ  dơi  có  không  khả năng bay  không  thú mỏ vịt  không  ***(HS xây dựng mỗi đặc điểm phân chia đúng 0,25đ, HS xây dựng khóa lưỡng phân khác đúng vẫn được tròn điểm)*** | 0,5đ  1đ |
| **Câu 4**  **(1đ)** | - Không bật các thiết bị điện khi không cần thiết.  - Tắt tất cả các thiệt bị điện như: đèn, quạt… khi ra khỏi phòng học.  - Tuyên truyền đến tất cả các bạn cùng nhau thực hiện tiết kiệm điện.  - Cần báo với nhà trường bảo dưỡng các thiết bị điện thường xuyên.  *(HS đề ra được biện pháp khác đúng vẫn được tròn điểm)* | 0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN**  **PHÒNG GD&ĐT LONG ĐIỀN** | | | | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKII**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN– LỚP 6**  Thời gian làm bài : 60 phút  (Hình thức 30% trắc nghiệm, 70% tự luận) | | | | | | | | |
|  | | | |  | | | | | | | | |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | | | **Thông hiểu**  **30%** | | **Vận dụng thấp**  **20%** | | **Vận dụng cao**  **10%** | | | **Tổng** | |
|  | **TN** | **TL** | | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | |  | |
| **Chủ đề 8:**  **Đa dạng thế giới sống (27 tiết)** | - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra.  - Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường, … |  | |  | - Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...). |  |  |  |  | |  | |
|  | *Số câu: 2*  *Số điểm: 0,5đ*  *Tỉ lệ: 5%* | | | *Số câu: 1*  *Số điểm: 2đ*  *Tỉ lệ: 20%* | |  | |  | | | *Số câu:3*  *Số điểm:2,5đ*  *Tỉ lệ: 25%* | |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | - Nêu được đơn vị lực đo lực.  - Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật.  - Nêu được khái niệm về khối lượng, lực hấp dẫn, trọng lượng. |  | | - Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy.  - Chỉ ra được lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc.  - Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt.  - Đọc và giải thích được số chỉ về trọng lượng, khối lượng ghi trên các nhãn hiệu của sản phẩm tên thị trường. |  |  | - Xác định được trọng lượng của vật khi biết khối lượng của vật. |  |  | |  | |
|  | Số câu: 4  Số điểm: 1,0đ  Tỉ lệ: 10% | | | Số câu: 4  Số điểm: 1,0đ  Tỉ lệ: 10% | | Số câu: 1  Số điểm: 1,0đ  Tỉ lệ: 10% | |  | | | *Số câu: 9*  *Số điểm: 3,0đ*  *Tỉ lệ: 30%* | |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Kể tên được một số nhiên liệu, năng lượng thường dùng trong thực tế. | - Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng. | |  |  |  |  |  | - Đề xuất biện pháp và vận dụng thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. | |  | |
|  | Số câu: 2  Số điểm: 1,25đ  Tỉ lệ: 12,5% | | |  | |  | | Số câu: 1  Số điểm: 1,0đ  Tỉ lệ: 10% | | | *Số câu:3*  *Số điểm2,25đ*  *Tỉ lệ :22,5%* | |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Nêu được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Nêu được các pha của Mặt Trăng trong Tuần Trăng. | |  |  |  | - Giải thích quy luật chuyển động của Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng. |  |  | |  | |
|  | Số câu: 2  Số điểm: 1,25đ  Tỉ lệ: 12,5% | | |  | | Số câu: 1  Số điểm: 1,0đ  Tỉ lệ: 10% | |  | | *Số câu: 3*  *Số điểm:2,25đ*  *Tỉ lệ: 22,5%* | | |
|  | **Số câu: 10**  **Số điểm: 4,0đ**  **Tỉ lệ: 40%** | | | **Số câu: 5**  **Số điểm: 3,0đ**  **Tỉ lệ: 30%** | | **Số câu: 2**  **Số điểm: 2,0đ**  **Tỉ lệ: 20%** | | **Số câu: 1**  **Số điểm: 1,0đ**  **Tỉ lệ: 10%** | | **Số câu: 18**  **Số điểm10,0đ**  **Tỉ lệ: 100%** | | |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  HUYỆN LONG ĐIỀN | **ĐỀ KIỂM TRA HKII.  NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**I- PHẦN TRẮC NGHIỆM** *(3,0 điểm)*

*Em hãy chọn câu trả lời đúng nhất* **Câu 1: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?**

A. Gây bệnh nấm da ở động vật. B. Gây bệnh viêm gan B ở người.   
C. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng. D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.  
**Câu 2:** **Cho các vai trò sau:**

(1) Đảm bảo sự phát triển bền vững của con người.

(2) Là nguồn cung cấp tài nguyên vô cùng, vô tận.

(3) Phục vụ nhu cầu tham quan, giải trí của con người.

(4) Giúp con người thích nghi với biến đổi khí hậu.

(5) Liên tục hình thành thêm nhiều loài mới phục vụ cho nhu cầu của con người

**Những vai trò nào là vai trò của đa dạng sinh học đối với con người?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. (1),(2) ,(3) | B.(2),(3),(5) | C. (1), (3), (4) | D. (2), (4), (5) |

**Câu 3**: Đơn vị đo của lực là

A. ki-lô-gam, kí hiệu là kg. B. Niutơn, kí hiệu là N.

C. mét, kí hiệu là m. D. độ C, kí hiệu là oC.

**Câu 4:** Dụng cụ dùng để đo lực là

A. Cân đồng hồ. B. Thước dây.

C. Lực kế. D. Nhiệt kế y tế.

**Câu 5**: Khi bạn Phương đang **đẩy xe nôi**, đưa em đi dạo, lực do bạn Phương tác dụng lên xa nôi

A. chỉ làm biến đổi chuyển động của xe nôi.

B. chỉ làm biến dạng xe nôi.

C. vừa làm biến đổi chuyển động vừa làm biến dạng xe nôi.

D. không làm biến đổi chuyển động và không làm biến dạng xe nôi.

**Câu 6**: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Trọng lượng của vật là số đo độ “nóng, lạnh” của vật.

B. Trọng lượng của vật là số đo lượng chất của một vật.

C. Trọng lượng của vật là lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.

D. Trọng lượng của vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.

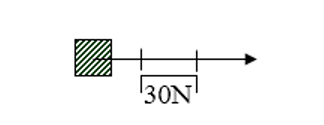
**Câu 7**: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.

B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.

C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.

D. Vận động viên nâng tạ.

**Câu 8**:Hình dưới đây biểu diễn lực:

A. Có độ lớn 90N, phương nằm ngang, chiều từ phải sang trái.

B. Có độ lớn 90N, phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải.

C. Có độ lớn 30N, phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải.

D. Có độ lớn 30N, phương nằm ngang, chiều từ dưới lên trên.

**Câu 9**: Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

A. Một vật nằm yên trên mặt phẳng nghiêng.

B. Khi viết phấn trên bảng.

C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

D. Trục ổ bi ở quạt trần đang quay.

#### Câu 10: Trên vỏ một hộp thịt có ghi 500g. Số liệu đó chỉ:

A. thể tích của cả hộp thịt. B. thể tích của thịt trong hộp.

C. khối lượng của cả hộp thịt. D. khối lượng của thịt trong hộp.

**Câu 11**: Dạng năng lượng nào **không phải** là năng lượng tái tạo?

A. Năng lượng khí đốt. B. Năng lượng gió.

C. Năng lượng thủy triều. D. Năng lượng mặt trời.

**Câu 12**: Ngân Hà là:

A**.** Thiên Hà trong đó có chứa hệ Mặt Trời. B. một tập hợp nhiều Thiên Hà trong vũ trụ.

C**.** tên gọi khác của hệ Mặt Trời. D**.** dải sáng trong vũ trụ.

**II- PHẦN TỰ LUẬN** *(7,0 điểm)*

**Câu 13:** Trình bày vai trò của thực vật trong tự nhiên và trong đời sống con người?*(2,0 điểm)*

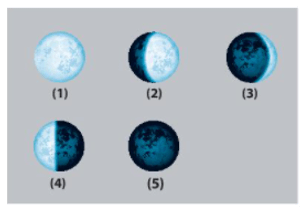
**Câu 14:** Hãy phát biểu nội dung của định luật bảo toàn năng lượng?*(1,0 điểm)*

**Câu 15:** Một trái dừa có khối lượng 500 gam thì trọng lượng của trái dừa đó là bao nhiêu Niutơn?*(1,0 điểm)*

**Câu 16:** Em hãy nêu một số biện pháp giúp tiết kiệm năng lượng khi sử dụng điện ở nhà của gia đình em? *(1,0 điểm)*

**Câu 17:** *(1,0 điểm)* Điền số thích hợp vào bảng bên dưới thể hiện hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng tương ứng với hình bên:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng** | **Số thứ tự tương ứng** |
| *Không trăng* |  |
| *Trăng lưỡi liềm* |  |
| *Trăng bán nguyệt* |  |
| *Trăng khuyết* |  |
| *Trăng tròn* |  |



**Câu 18:** *(1,0 điểm)* Em hãy giải thích nguyên nhân dẫn đến sự luân phiên ngày và đêm trên Trái Đất?

--- Hết ---

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  HUYỆN LONG ĐIỀN | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HKII.  NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU HỎI** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I. Trắc nghiệm** | | |
| **Câu 1** | B | 0,5 |
| **Câu 2** | C | 0,5 |
| **Câu 3** | B | 0,5 |
| **Câu 4** | C | 0,5 |
| **Câu 5** | A | 0,5 |
| **Câu 6** | D | 0,5 |
| **Câu 7** | C | 0,5 |
| **Câu 8** | B | 0,5 |
| **Câu 9** | B | 0,5 |
| **Câu 10** | D | 0,5 |
| **Câu 11** | A | 0,5 |
| **Câu 12** | A | 0,5 |
| **II.Tự luận** | | |
| **Câu 13**  **(2,0đ)** | **\*Lợi ích:**  *+ Trong tự nhiên:*  - Làm thức ăn, nơi ở cho một số loài động vật.  - Điều hòa khí hậu. - Cân bằng hàm lượng O2 và CO2 trong không khí.  - Giảm thiểu tác hại của thiên tai: Chống xói mòn, sạt lở đất, hạn chế lũ lụt, hạn hán…  *+ Đối với đời sống con người:*  - Làm lương thực, thực phẩm.  - Lấy gỗ, làm thuốc, làm cảnh,… **\*Tác hại:** Một số loài có chứa chất gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người. | 0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ   0,25đ 0,25đ 0,5 đ |
| **Câu 14**  **(1,0đ)** | Nội dung của định luật bảo toàn năng lượng: “Năng lượng không tự nhiên sinh ra cũng không tự nhiên mất đi, nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác.” | 1,0 đ |
| **Câu 15**  **(1,0đ)** | Đổi 500g = 0,5kg  Trọng lượng của trái dừa có khối lượng 500 gam là: 5N | 0,5 đ  0,5 đ |
| **Câu 16**  **(1,0đ)** | Một số biện pháp giúp tiết kiệm năng lượng khi sử dụng điện ở nhà của gia đình em:  -Tắt các thiết bị điện như bóng đèn, tivi, quạt, máy tính,….khi không sử dụng.  - Chọn mua và sử dụng các thiết bị điện tiết kiện năng lượng như sử dụng đèn compact thay cho bóng đèn dây tóc, sử dụng điện mặt trời,….  - Chỉ dùng máy giặt khi có đủ lượng quần áo để giặt.  - Điều chỉnh nhiệt độ của tủ lạnh phù hợp với nhu cầu sử dụng và kiểm tra các miếng đệm xung quanh cửa tủ để đảm bảo chúng luôn sạch sẽ và khít.  - Không nên quá lạm dụng máy điều hòa, thường xuyên làm sạch và thay tấm lọc điều hòa.  ………….. | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |
| **Câu 17**  **(1,0đ)** | |  |  | | --- | --- | | **Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng** | **Số thứ tự tương ứng** | | *Không trăng* | 5 | | *Trăng lưỡi liềm* | 3 | | *Trăng bán nguyệt* | 4 | | *Trăng khuyết* | 2 | | *Trăng tròn* | 1 | | 1,0 đ |
| **Câu 18**  **(1,0đ)** | Trái Đất được chiếu sáng bởi Mặt Trời. Mỗi thời điểm, ánh sáng Mặt Trời chiếu sáng khoảng 50% diện tích bề mặt của Trái Đất. Phần được chiếu sáng sẽ là ban ngày, phần không được chiếu sáng sẽ là ban đêm. Vì Trái Đất tự quay quanh trục của nó nên vị trí phần sáng và tối trên bề mặt Trái Đất sẽ thay đổi dần dẫn đến sự luân phiên ngày và đêm trên Trái Đất. | 1,0đ |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN**  **PHÒNG GD-ĐT LONG ĐIỀN** | **ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG ÔN TẬP - KIỂM TRA HKII**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Thời gian làm bài: 60 phút** |
|  |  |

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | **Thông hiểu**  **30%** | **Vận dụng**  **20%** | **Vận dụng cao**  **10%** |
| **Chủ đề 8:**  ***Đa dạng thế giới sống (27 tiết)***  **Đa dạng nguyên sinh vật.**  **- Đa dạng nấm.**  **- Đa dạng thực vật.**  **- Đa dạng động vật.**  **- Vai trò của đa dạng sinh học trong tự**  **- Bảo vệ đa dạng sinh họcnhiên.**  **- Tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên.** | - Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường, …  - Kể được tên một số động vật quan sát được ngoài thiên nhiên. | - Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...).  - Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống. Lấy được ví dụ minh hoạ. | - Giải thích được vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học. |  |
| *Số câu: 4*  *Số điểm: 2,5*  *Tỉ lệ 25.%* | Số câu: 3/2  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% | Số câu: 2  Số điểm: 0,5  Tỉ lệ: 5% | Số câu: 1/2  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% |  |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | - Nêu được đơn vị lực đo lực. Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật. | - Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy.  - Đọc và giải thích được số chỉ về trọng lượng, khối lượng ghi trên các nhãn hiệu của sản phẩm trên thị trường. | - Xác định được trọng lượng của vật khi biết khối lượng của vật hoặc ngược lại. | - Giải thích được một số hiện tượng thực tế về: nguyên nhân biến dạng của vật rắn; lò xo mất khả năng trở lại hình dạng ban đầu; ứng dụng của lực đàn hồi trong kĩ thuật. |
| *Số câu: 5*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ : 30.%* | Số câu: 2  Số điểm: 0,5  Tỉ lệ: 5% | Số câu: 2  Số điểm: 0,5  Tỉ lệ: 5% | Số câu: 1/2  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% | Số câu: 1/2  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Kể tên được một số nhiên liệu, năng lượng thường dùng trong thực tế.  - Chỉ ra được một số ví dụ trong thực tế về sự truyền năng lượng giữa các vật. | **-** Giải thích được các hiện tượng trong thực tế có sự chuyển hóa năng lượng chuyển từ dạng này sang dạng khác, từ vật này sang vật khác. |  |  |
| *Số câu: 4*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 7/2  Số điểm: 1,25  Tỉ lệ: 12,5% | Số câu: 1/2  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% |  |  |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy  - Nêu được Mặt Trời và sao là các thiên thể phát sáng; Mặt Trăng, các hành tinh và sao chổi phản xạ ánh sáng Mặt Trời. | - Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời. |  |  |
| *Số câu: 3*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 5/2  Số điểm: 1,25  Tỉ lệ: 12,5% | Số câu: 1/2  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% |  |  |
| **Số câu: 16**  **Số điểm: 10đ**  **Tỉ lệ : 100%** | **Số câu: 19/2**  **Số điểm: 4đ**  **Tỉ lệ: 40%** | **Số câu: 5**  **Số điểm: 3đ**  **Tỉ lệ: 30%** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 2đ**  **Tỉ lệ: 20%** | **Số câu: 1/2**  **Số điểm: 1đ**  **Tỉ lệ: 10%** |

**II. ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

**I. Trắc nghiệm** *(3 điểm)*

***Hãy chọn chữ cái đặt trước ý trả lời em cho là đúng nhất trong các câu sau:***

**Câu 1: Có thể dựa vào đặc điểm nào sau đây để phân biệt nhóm Động vật không xương sống và Động vật có xương sống?**

**A.** Bộ xương ngoài. **B.** Lớp vỏ. **C.** Xương cột sống. **D.** Vỏ calcium.

**Câu 2: Thuỷ tức là đại diện của nhóm động vật nào sau đây?**

**A.** Ruột khoang. **B.** Giun. **C.** Thân mềm, **D.** Chân khớp.

**Câu 3: Biện pháp nào sau đây không phải là bảo vệ đa dạng sinh học?**

**A**. Nghiêm cấm phá rừng để bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.

**B.** Cấm săn bắt, buôn bán, sử dụng trái phép các loài động vật hoang dã.

**C.** Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để mọi người tham gia bảo vệ rừng.

**D.** Dừng hết mọi hoạt động khai thác động vật, thực vật của con người.

**Câu 4: Khi ô tô va chạm vào một cái cây, lực do cây tác dụng làm cho ô tô:**



**A.** đang chuyển động thì dừng lại.

**B.** chuyển động nhanh hơn.

**C.** đang chuyển động thì dừng lại, đồng thời bị biến dạng.

**D.** chuyển động nhanh hơn, đồng thời bị biến dạng.

**Câu 5: Một hộp sữa có ghi 900g. Số 900g chỉ gì?**

**A.** Khối lượng của cả hộp sữa. **C.** Khối lượng của sữa trong hộp.  
**B.** Khối lượng của vỏ hộp sữa. **D.** Khối lượng hộp sữa là 900g.

**Câu 6: Đơn vị nào sau đây là đơn vị lực?**

**A.** kilôgam (kg). **B.** mét (m). **C.** mét khối (m3). **D.** niutơn (N).

**Câu 7: Để biểu diễn lực tác dụng vào vật ta cần biểu diễn các yếu tố nào?**

**A.** gốc, hướng và độ lớn. **B.** gốc, phương, chiều.

**C.** gốc, hướng. **D.** gốc, phương, chiều và hướng.

**Câu 8: Dạng năng lượng nào không phải năng lượng tái tạo?**

**A.** Năng lượng khí đốt.

**B.** Năng lượng gió.

**C.** Năng lượng thuỷ triều.

**D.** Năng lượng mặt trời.

**Câu 9: Nhiên liệu tích trữ năng lượng hữu ích. Chúng ta thu được năng lượng từ nhiên liệu bằng cách**

**A.** di chuyển nhiên liệu. **B.** tích trữ nhiên liệu.

**C.** đốt cháy nhiên liệu. **D.** nấu nhiên liệu.

**Câu 10: Trong các dụng cụ và thiết bị điện sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đối điện năng thành nhiệt năng?**

**A.** Máy quạt. **B.** Bàn là điện.

**C.** Máy khoan. **D.** Máy bơm nước.

**Câu 11: Trái Đất có hiện tượng ngày và đêm luân phiên là do**

**A.** Mặt Trời mọc ở đẳng đông, lặn ở đẳng tây.

**B.** Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ tây sang đông.

**C.** Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ đông sang tây.

**D.** Mặt Trời chuyển động từ đông sang tây.

**Câu 12: Ta nhìn thấy các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng vì**

**A.** Mặt Trăng thay đổi hình dạng liên tục.

**B.** Mặt Trăng thay đổi độ sáng liên tục.

**C.** ở mặt đất, ta thấy các phần khác nhau của Mặt Trăng được chiếu sáng bởi Mặt Trời.

**D.** Trái Đất tự quay quanh trục của nó liên tục.

**II. Tự luận** *(7 điểm)*

**Câu 1:** ***(1,75 điểm)*** Tại sao đa dạng sinh học ở hoang mạc lại thấp hơn rất nhiếu so với đa dạng sinh học ở rừng mưa nhiệt đới?

**Câu 2:** ***(2 điểm)***

a) Một túi đường có khối lượng 2 kg thì có trọng lượng gần bằng bao nhiêu?

b) Treo một vật nặng vào sợi dây cao su, dưới tác dụng của lực hút Trái Đất tại sao vật không rơi xuống?

**Câu 3:** ***(1,5 điểm)*** Sử dụng đóng hồ đo điện đa năng để đo lượng điện năng tiêu thụ của một bóng đèn, đồng hồ chỉ 2,5 kW.h. Tuy nhiên, theo tính toán cho thấy bóng đèn chỉ tiêu thụ năng lượng là 2,4kW.h. Theo em, định luật bảo toàn năng lượng có còn đúng trong trường hợp này không?

**Câu 4: *(1,75 điểm)***

Trái Đất không tự phát sáng mà được chiếu sáng bởi Mặt Trời.

a) Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất?

b) Phần nào của Trái Đất sẽ là ban ngày? Phần nào của Trái Đất sẽ là ban đêm?

**………HẾT………**

**III. ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Phần trắc nghiệm** | | |
| Câu 1 | C | 0,25 |
| Câu 2 | A | 0,25 |
| Câu 3 | D | 0,25 |
| Câu 4 | C | 0,25 |
| Câu 5 | C | 0,25 |
| Câu 6 | D | 0,25 |
| Câu 7 | A | 0,25 |
| Câu 8 | A | 0,25 |
| Câu 9 | C | 0,25 |
| Câu 10 | B | 0,25 |
| Câu 11 | B | 0,25 |
| Câu 12 | C | 0,25 |
| **Phần tự luận** | | |
| Câu 1 | - Đa dạng sinh học ở hoang mạc thấp hơn rất nhiều so với đa dạng sinh học ở rừng mưa nhiệt đới vì điều kiện khí hậu ở hoang mạc khắc nghiệt, chỉ có một số ít loài sinh vật thích nghi với điều kiện sống ở đó. Rừng mưa nhiệt đới có điều kiện khí hậu phù hợp với nhiều loại sinh vật khác nhau, do đó rừng mưa nhiệt đới có độ đa dạng sinh học cao. | 1,75 |
| Câu 2 | 1. Theo sgk ta có:         Trọng lượng của một vật 1 kg là 10 N.  => Trọng lượng của một vật 2 kg là 20 N.  Vậy một túi đường có khối lượng 2 kg thì có trọng lượng gần bằng 20 N.   1. Treo vật nặng vào sợi dây cao su, dưới tác dụng của lực hút Trái Đất vật bị kéo xuống một đoạn rồi dừng lại ở vị trí cân bằng và vật không rơi xuống vì: vật chịu tác dụng lực kéo của dây cao su, có phương thẳng đứng, chiều ngược với chiều lực hút Trái Đất và có độ lớn bằng với độ lớn của trọng lực tại vị trí cân bằng.   bài 39 | 1,0  1,0 |
| Câu 3 | - Trong trường hợp này vì ta chỉ tính toán năng lượng tiêu thụ trên bóng đèn, còn chưa tính đến năng lượng hao phí trên đường dây truyền tải. Đồng hồ đã đo cả năng lượng tiêu thụ trên bóng đèn và năng lượng hao phí trên đường dây truyền tải. Do đó, định luật bảo toàn năng lượng vẫn đúng trong trường hợp này. | 1,5 |
| Câu 4 | a) Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất vì: Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời luôn chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất.  b) Phần được Mặt Trời chiếu sáng sẽ là ban ngày, phần không được Mặt Trời chiếu sáng sẽ là ban đêm. | 1,0  0,75 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD-ĐT HUYỆN LONG ĐIỀN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II - NH: 2022-2023**  **MÔN: KHTN 6**  Thời gian làm bài: 60 phút |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | **Thông hiểu**  **30%** | **Vận dụng**  **20%** | **Vận dụng cao**  **10%** |
| **Chủ đề 8:**  ***Đa dạng thế giới sống (27 tiết)***  **Đa dạng nguyên sinh vật.**  **- Đa dạng nấm.**  **- Đa dạng thực vật.**  **- Đa dạng động vật.**  **- Vai trò của đa dạng sinh học trong tự**  **- Bảo vệ đa dạng sinh họcnhiên.**  **- Tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên.** | - Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên.  - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra  - Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống.  - Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường, …  - Kể được tên một số động vật quan sát được ngoài thiên nhiên. | -Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nguyên sinh vật, nấm gây ra  -Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn (nấm được trồng làm thức ăn, dùng làm thuốc,...).  - Dựa vào sơ đồ, hình ảnh, mẫu vật, phân biệt được các nhóm thực vật:  - Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...).  - Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống. Lấy được ví dụ minh hoạ. |  | . |
| *Số câu: 3*  *Số điểm: 2,5*  *Tỉ lệ 25.%* | Số câu: 2  Số điểm: 0,5  Tỉ lệ: 5% | Số câu: 1  Số điểm: 2  Tỉ lệ: 20% |  |  |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | Lấy được ví dụ để chứng tỏ lực là sự đẩy hoặc sự kéo, lực tiếp xúc.  - Nêu được đơn vị lực đo lực. Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật.  - Nêu được lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực  - Kể tên được ba loại lực ma sát.  Lấy được ví dụ về sự xuất hiện của lực ma sát nghỉ, ma sát lăn, ma sát trược.  - Lấy được ví dụ vật chịu tác dụng của lực cản khi chuyển động trong môi trường (nước hoặc không khí).  Nêu được khái niệm về khối lượng, lực hấp dẫn, trọng lượng.  - Nhận biết được khi nào lực đàn hồi xuất hiện.  Lấy được một số ví dụ về vật có khả năng đàn hồi tốt, kém.  - Kể tên được một số ứng dụng của vật đàn hồi. | - Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy.  - Biết cách sử dụng lực kế để đo lực (ước lượng độ lớn lực tác dụng lên vật, chọn lực kế thích hợp, tiến hành đúng thao tác đo, đọc giá trị của lực trên lực kế).  - Chỉ ra được lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc, cho ví dụ  - Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt, lực ma sát lăn, cho ví dụ  - Chỉ ra được chiều của lực cản tác dụng lên vật chuyển động trong môi trường.  - Đọc và giải thích được số chỉ về trọng lượng, khối lượng ghi trên các nhãn hiệu của sản phẩm tên thị trường  - Giải thích được một số hiện tượng thực tế liên quan đến lực hấp dẫn, trọng lực.  - Chỉ ra được phương, chiều của lực đàn hồi khi vật chịu lực tác dụng  - Chứng tỏ được độ giãn của lò xo treo thẳng đứng tỉ lệ với khối lượng | - Biểu diễn được lực tác dụng lên 1 vật trong thực tế và chỉ ra tác dụng của lực trong trường hợp đó.  - Chỉ ra được tác dụng cản trở hay tác dụng thúc đẩy chuyển động của lực ma sát nghỉ (trượt, lăn) trong trường hợp thực tế  **-** Lấy được ví dụ về một số ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ  - Lấy được ví dụ thực tế và giải thích được khi vật chuyển động trong môi trường nào thì vật chịu tác dụng của lực cản môi trường đó.  - Xác định được trọng lượng của vật khi biết khối lượng của vật hoặc ngược lại | . |
| *Số câu: 6*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ : 30.%* | *Số câu: 3*  *Số điểm: 1,5*  *Tỉ lệ: 15%* | *Số câu: 2*  *Số điểm: 0,5*  *Tỉ lệ: 5%* | *Số câu: 1*  *Số điểm: 1*  *Tỉ lệ: 10%* |  |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Chỉ ra được một số hiện tượng trong tự nhiên hay một số ứng dụng khoa học kĩ thuật thể hiện năng lượng đặc trưng cho khả năng tác dụng lực.  - Kể tên được một số nhiên liệu, năng lượng thường dùng trong thực tế.  - Chỉ ra được một số ví dụ trong thực tế về sự truyền năng lượng giữa các vật.  - Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng | - Phân biệt được các dạng năng lượng  **-** Giải thích được các hiện tượng trong thực tế có sự chuyển hóa năng lượng chuyển từ dạng này sang dạng khác, từ vật này sang vật khác |  | - Vận dụng được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng để giải thích một số hiện tượng trong tự nhiên và ứng dụng của định luật trong khoa học kĩ thuật.  - Lấy được ví dụ thực tế về ứng dụng trong kĩ thuật về sự truyền nhiệt và giải thích được.  - Đề xuất biện pháp và vận dụng thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. |
| *Số câu: 3*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | *Số câu: 1*  *Số điểm: 1*  *Tỉ lệ: 10%* | *Số câu: 1*  *Số điểm: 0,25*  *Tỉ lệ: 2,5%* |  | *Số câu: 1*  *Số điểm: 1*  *Tỉ lệ:10%* |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy  - Nêu được các pha của Mặt Trăng trong Tuần Trăng.  - *Nêu được Mặt Trời và sao là các thiên thể phát sáng; Mặt Trăng, các hành tinh và sao chổi phản xạ ánh sáng Mặt Trời.*  - Nêu được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời.  - Giải thích được hình ảnh quan sát thấy về sao chổi.  - Giải thích được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Giải thích quy luật chuyển động của Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng |  |
| *Số câu:6.*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | *Số câu: 4*  *Số điểm: 1*  *Tỉ lệ: 10%* | *Số câu: 1*  *Số điểm: 0,25*  *Tỉ lệ: 2,5%* | *Số câu: 1*  *Số điểm: 1*  *Tỉ lệ: 10%* |  |
| **Số câu: 18**  **Số điểm: 10đ**  **Tỉ lệ : 100%** | **Số câu: 10**  **Số điểm: 4đ**  **Tỉ lệ: 40%** | **Số câu: 5**  **Số điểm: 3đ**  **Tỉ lệ: 30%** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 2đ**  **Tỉ lệ: 20%** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 1đ**  **Tỉ lệ: 10%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD-ĐT HUYỆN LONG ĐIỀ** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II - NH: 2022-2023**  **MÔN: KHTN 6**  Thời gian làm bài: 60 phút |

# I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm): Khoanh tròn câu trả lời đúng

**Câu 1.** Bệnh kiết lị do tác nhân nào gây nên?

A. Trùng giày. B. Trùng Plasmodium falcipanum.

C. Trùng Entamoeba histolytica D. Trùng roi.

**Câu 2.** Thực vật có vai trò gì đối với động vật

A. Cung cấp thức ăn, nơi ở

B. Ngăn biến đổi khí hậu.

C. Cung cấp thức ăn

D. Giữ đất, giữ nước

**Câu 3:** Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

A. lực của chân đấy bạn đó nhảy lên.

B. lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.

C. chân bạn đó tiếp xúc với đất.

D. lực của đất tác dụng lên dây

**Câu 4.** Một quả bóng nằm yên được tác dụng một lực đẩy, khẳng định nào sau đây đúng?

A. Quả bóng chỉ bị biến đổi chuyển động.

B. Quả bóng chỉ bị biến đối hình dạng.

C. Quả bóng vừa bị biến đổi hình dạng, vừa bị biến đổi chuyển động.

D. Quả bóng không bị biến đổi.

**Câu 5:** Phát biểu nào sau đây là đúng?

A.Trọng lượng của vật là lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.

B. Trọng lượng của một vật có đơn vị là kg.

C. Trọng lượng của vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật

D. Trọng lượng của vật tỉ lệ với thể tích của vật.

**Câu 6:** Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

A. Một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.

B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.

C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.

D. Quả táo rơi từ trên cây xuống

**Câu 7**: Khi quạt điện hoạt động thì có sự chuyển hoá

A. cơ nặng thành điện năng.

B. điện năng thành hoá năng.

C. nhiệt năng thành điện năng

D. điện năng thành cơ năng.

**Câu 8.** Trái Đất có hiện tượng ngày và đêm luân phiên là do

A. Mặt Trời mọc ở đằng đông, lặn ở đằng tây.

B. Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ tây sang đông.

C. Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ đông sang tây.

D. Mặt Trời chuyển động từ đông sang tây

**Câu 9.** Ta nhìn thấy các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng vì

A. Mặt Trăng thay đổi hình dạng liên tục.

B. Mặt Trăng thay đổi độ sáng liên tục.

C. Ở mặt đất, ta thấy các phần khác nhau của Mặt Trăng được chiếu sáng bởi Mặt Trời.

D. Trái Đất tự quay quanh trục của nó liên tục.

**Câu 10.** Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là sai?

A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.

B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời,

C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Thiên Vương tinh

D. Hành tinh gần Mặt Trời nhất là Thủy tinh

**Câu 11**. Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Hoả tinh, Kim tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thuỷ tinh. Thứ tự các hành tinh xa dần Mặt Trời là:

A. Thuỷ tinh, Kim tinh, Hoả tinh, Mộc tinh, Thổ tinh.

B. Kim tinh, Mộc tinh, Thuỷ tinh, Hoả tinh, Thổ tinh,

C. Hoả tinh, Mộc tinh, Kim tinh, Thuỷ tinh, Thổ tinh.

D. Thuỷ tinh, Hoả tinh, Thổ tinh, Kim tinh, Mộc tinh.

**Câu 12**: Vào đêm không trăng, chúng ta không nhìn thấy Mặt Trăng vì

A. Mặt Trời không chiếu sáng Mặt Trăng.

B. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng mặt trời.

C. Ánh sáng phản xạ từ Mặt Trăng không chiếu tới Trái Đất.

D. Mặt Trăng bị che khuất bởi Mặt Trời

# II/ PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

**Câu 1 (2đ)**: Em hãy nêu một số biện pháp phòng chống bệnh do nguyên sinh vật gây ra.

**Câu 2 (1đ):** Một thùng hoa quả có trọng lượng 50N thì thùng hoa quả đó có khối lượng bao nhiêu kg?

**Câu 3 (1đ):** Em hãy kể tên các loại lực ma sát đã học. Lấy ví dụ về sự xuất hiện của các loại lực ma sát đó?

**Câu 4 (1đ):** Phát biểu định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng

**Câu 5 (1đ):**

a/ Chu kì của Tuần Trăng là bao nhiêu ngày, khoảng thời gian đó cho ta biết điều gì?

b/ Khoảng thời gian mỗi ngày đêm trên Trái Đất là bao lâu? Khoảng thời gian đó thể hiện điều gì?

**Câu 6 (1 điểm):** Trong cuộc thảo luận về khoa học kĩ thuật, bạn An đề xuất mô hình như sau: Nếu chỉ để quạt điện làm mát thì chưa tận dụng hết công suất của quạt. Vì vậy, ta gắn thêm vào trục cánh quạt các thiết bị khác như động cơ sạc điện, động cơ máy lạnh,.... Khi đó, ta sẽ được một thiết bị đa năng, vừa quạt mát và vừa thực hiện được các chức năng khác. Theo em, ý tưởng của bạn An có hợp lí không? Vì sao?

**----------------------------------------- Hết -----------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD-ĐT HUYỆN LONG ĐIỀN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HK II - NH: 2022-2023**  **MÔN: KHTN 6**  Thời gian làm bài: 60 phút |

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: Mỗi câu đúng đạt 0,25đ (3 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| **Đáp án** | C | A | B | C | C | C |
| Câu | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | D | B | C | C | A | C |

**II/ PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **Bài 1**  **(2đ)** | Tuỳ HS  VD: Một số biện pháp phòng chống bệnh do nguyên sinh vật gây ra:  + Ngủ màn  + Chỉ sử dụng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh  + Diệt ruồi, muỗi, côn trùng, bọ gậy  + Vệ sinh cá nhân sạch sẽ; vệ sinh môi trường sống và nơi công cộng; tuyên truyền trong cộng đồng ý thức vệ sinh môi trường;... | 2đ |
| **Bài 2**  **(1đ)** | Ta có: P = 50N  Từ P = 10.m => m = P/10 = 50/10 = 5N | 1đ |
| **Bài 3**  **(1đ)** | Lực ma sát lăn, lực ma sát trượt, lực ma sát nghỉ  VD: Tuỳ HS  Ví dụ như:  - Lực ma sát lăn giữa viên bi với sàn nhà  - Lực ma sát trượt giữa viên phấn và bảng, lực má sát trượt giữa đế giày và mặt đường  - Lực ma sát nghỉ giữa bàn chân và mặt đường giúp người đứng vững mà không bị ngã | 0,5đ  0,5đ |
| **Bài 4**  **(1đ)** | Định luật bảo toàn năng lượng: “Năng lượng không tự nhiên sinh ra cũng không tự nhiên mất đi, nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác. | 1đ |
| **Bài 5**  **(1đ)** | a/ Chu kì của Tuần Trăng là 29,5 ngày, khoảng thời gian đó cho ta biết thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất  b/ Khoảng thời gian mỗi ngày đêm trên Trái Đất là 24 giờ. Khoảng thời gian đó thể hiện Trái Đất quay một vòng khoảng 24 giờ | 0,5đ  0,5đ |
| **Bài 6**  **(1đ)** | Ý tưởng của An không hợp lí.  Vì nếu gắn thêm vào trục cánh quạt các thiết bị khác như động cơ sạc điện, động cơ máy lạnh, .... thì cánh quạt sẽ quay chậm lại. Theo định luật bảo toàn năng lượng, không thể xảy ra việc không cung cấp thêm năng lượng cho quạt, quạt phải làm thêm nhiều việc mà tốc độ quay của quạt không đổi. | 1đ |

**ĐỀ THAM KHẢO**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 2 NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP 6**

*(Thời gian làm bài: 60 phút)*

**I.TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)**

***Chọn đáp án đúng nhất trong các câu trả lời sau***

**Câu 1.** Ở người, bệnh nào dưới đây do nấm gây ra?

A. Sốt rét B. Kiết lị

C. Bạch tạng D. Lang ben

**Câu 2.** Cho các loài động vật sau:

(1) Sứa    (4) Rắn

(2) Giun đất         (5) Cá ngựa

(3) Ếch giun                  (6) Mực

Loài động vật nào thuộc ngành động vật không xương sống?

1. (1), (3), (5)               B. (3), (4), (5)
2. (2), (4), (6)                      D. (1), (2), (6)

**Câu 3.** Đơn vị đo lực là:

A. kilôgam (kg)

B. kilômet (km)

C. Niutơn (N)

D. mét (m)

**Câu 4.** Một cầu thủ đang chuyền bóng cho đồng đội, lúc này cầu thủ đã tác dụng lực gì lên quả bóng?

A. Lực nén

B. Lực đẩy

C. Lực hút

D. Lực kéo

**Câu 5.** Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát nghỉ?

A. Ô tô đang nằm yên trên dốc

B. Em bé đang trượt trên cầu trượt

C. Ô tô đang chuyển động trên đường

D. Quyển sách đang nằm yên trên mặt bàn nằm ngang

**Câu 6.** **Lực mà Trái Đất tác dụng lên vật là:**

A. trọng lượng

###### B. trọng lực

C. lực đẩy

D. lực nén

**Câu 7. Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là:**

**A. nhiệt năng**

**B. thế năng hấp dẫn**

**C. thế năng đàn hồi**

**D. động năng**

**Câu 8. Dạng năng lượng nào không phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng nước

B. Năng lượng gió

C. Năng lượng Mặt trời

###### D. Năng lượng từ than đá

**Câu 9.** Dạng năng lượng nào cần thiết để nước đá tan thành nước?

A. Năng lượng ánh sáng

B. Năng lượng âm thanh

C. Năng lượng hóa học D. Năng lượng nhiệt

**Câu 10.**Trong hệ Mặt Trời bao gồm:

A. Mặt Trời

B. 8 hành tinh và các vệ tinh của chúng

C. các tiểu hành tinh, sao chổi và các khối bụi thiên thạch

D. Cả 3 phương án trên

**Câu 11.** **Ban ngày sẽ xuất hiện khi:**

A. Trái Đất được Mặt Trăng chiếu sáng

B. Mặt Trăng không che lấp Trái Đất

###### C. phần Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng

D. phần Trái Đất không được Mặt Trời chiếu sáng

**Câu 12.** **Ta nhìn thấy các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng vì:**

A. Mặt Trăng thay đổi hình dạng liên tục

B. Mặt Trăng thay đổi độ sáng liên tục

###### C. ở mặt đất, ta thấy các phần khác nhau của Mặt Trăng được chiếu sáng bởi Mặt Trời

D. Trái Đất tự quay quanh trục của nó liên tục

**II. TỰ LUẬN: (7,0 điểm)**

**Câu 13. (2,0 điểm)**

a. Nêu vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn.

b. Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên tại Việt Nam (WWF-Việt Nam) và Cục Bảo tồn Thiên nhiên và Đa dạng Sinh học (BCA) cho thấy Việt Nam có đa dạng sinh học cao nhưng đang bị suy thoái do hoạt động khai thác quá mức. Là công dân Việt Nam em cần làm gì để bảo vệ sự đa dạng sinh học?

**Câu 14. (2,0 điểm)**

a. Chỉ ra trong các lực xuất hiện sau đây đâu là lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc?

- Lực của cái vợt tác dụng lên quả cầu.

- Lực hút của nam châm lên thanh sắt.

- Lực của Trái Đất tác dụng lên quả táo.

- Lực của búa tác dụng lên cái đinh sắt.

b. Dùng lực có độ lớn 100N để kéo một vật chuyển động theo hướng nằm ngang, từ trái sang phải. Hãy biểu diễn lực tác dụng lên vật trên hình vẽ (tỉ xích 1cm ứng với 20N)?

**Câu 15.** **(1,5 điểm)**

a. Hãy chỉ ra các dạng biến đổi năng lượng trong các trường hợp sau:

- Khi đun nước bằng ấm siêu tốc.

- Thắp sáng bóng đèn điện.

b. Để góp phần cho các hoạt động tiết kiệm năng lượng nhằm đảm bảo an ninh năng lượng.Em hãy đề xuất một số biện pháp để tiết kiệm điện năng trong gia đình?

**Câu 16. (1,5 điểm)**

a. Nêu các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trong tuần trăng?

b. Vì sao hằng ngày ta nhìn thấy Mặt Trời mọc đằng đông và lặn ở đằng tây?

-----------HẾT----------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. Trắc nghiệm: (3,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | D | D | C | B | A | B | B | D | D | D | C | C |

*Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm*

**II. Tự luận: (7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 13**  **(2,0 điểm)** | a/ Vai trò đa dạng sinh học trong tự nhiên:  + Bảo vệ đất, nguồn nước, chắn gió, chắn sóng.  + Điều hòa khí hậu.  + Duy trì ổn định hệ sinh thái.  - Vai trò đa dạng sinh học trong thực tiễn: Cung cấp các sản phẩm sinh học cho con người như lương thực, thực phẩm, dược liệu...  b/ Các biện pháp bảo vệ:  - Tích cực tham gia trồng cây phủ xanh khu vực sinh sống  - Không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định  - Không tham gia bắt, bẫy các loại động vật hoang dã, quý hiếm  -Tuyên truyền đến người thân cùng tham gia bảo vệ đa dạng sinh học  …….. | 1đ  1đ |
| **Câu 14**  **(2,0 điểm)** | a/ Lực tiếp xúc gồm:  - Lực của cái vợt tác dụng lên quả cầu  - Lực của búa tác dụng lên cái đinh sắt.  Lực không tiếp xúc gồm:  - Lực hút của nam châm lên thanh sắt  - Lực của Trái Đất tác dụng lên quả táo  b/ Biểu diễn lực đúng | 1đ  (Mỗi ý đúng 0,25đ)  1đ |
| **Câu 15**  **(1,5 điểm)** | a/ Các dạng biến đổi năng lượng trong các trường hợp sau:  - Khi đun nước bằng ấm siêu tốc: năng lượng chuyển từ điện năng sang nhiệt năng  - Thắp sáng bóng đèn điện: năng lượng chuyển từ điện năng sang quang năng  b/ Một số biện pháp để tiết kiệm điện năng trong gia đình:  - Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng  - Sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện năng  …… | 0,25đ  0,25đ  1đ |
| **Câu 16**  **(1,5 điểm)** | a. Các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trong tuần trăng:  Trăng tròn, trăng khuyết, trăng bán nguyệt, trăng lưỡi liềm,không trăng.  b. Hằng ngày ta nhìn thấy Mặt Trời mọc đằng đông và lặn ở đằng tây vì Trái Đất tự quay quanh trục từ tây sang đông nên người trên Trái Đất nhìn thấy Mặt Trời quay xung quanh Trái Đất từ đông sang tây | 1đ  0,5đ |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ THAM KHẢO** | **ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG ÔN TẬP - KIỂM TRA HKII - NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Thời gian làm bài: 60 phút** |
|  |  | |

**HƯỚNG DẪN RA ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKII MÔN KHTN6**

**- Thời điểm kiểm tra:** *Kiểm tra học kì 2 khi kết thúc bài: HỆ MẶT TRỜI VÀ NGÂN HÀ*

**- Thời gian làm bài:** *60 phút.*

**- Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 30% trắc nghiệm, 70% tự luận).*

**- Cấu trúc:**

- Mức độ đề:*40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.*

- Phần trắc nghiệm: 3,0 điểm, *(gồm 12 câu hỏi: nhận biết: 10 câu, thông hiểu: 2 câu), mỗi câu 0,25 điểm;*

- Phần tự luận: 7,0 điểm *(Nhận biết: 2,0 điểm; Thông hiểu: 2,0 điểm; Vận dụng: 2,0 điểm; Vận dụng cao: 1,0 điểm).*

- Nội dung nửa đầu học kì 2: *25% (2,5 điểm)*

- Nội dung nửa học kì sau: *75% (7,5 điểm)*

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | **Thông hiểu**  **30%** | **Vận dụng**  **20%** | **Vận dụng cao**  **10%** |
| **Chủ đề 8:**  ***Đa dạng thế giới sống (27 tiết)***  **Đa dạng nguyên sinh vật.**  **- Đa dạng nấm.**  **- Đa dạng thực vật.** |  |  | - Nhận biết được vai trò của sinh vật trong tự nhiên (Ví dụ, cây bóng mát, điều hòa khí hậu, làm sạch môi trường, làm thức ăn cho động vật, ...). | thiên nhiên. |
| *Số câu:1*  *Số điểm: 2,5*  *Tỉ lệ 25.%* | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: ..% | Số câu: 0.5  Số điểm: 0.5  Tỉ lệ: 5% | Số câu: 0.5  Số điểm: 2  Tỉ lệ: 20% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | Lấy được ví dụ để chứng tỏ lực là sự đẩy hoặc sự kéo, lực tiếp xúc.  - Nêu được đơn vị lực đo lực. Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Nêu được lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực  - Kể tên được ba loại lực ma sát.  Lấy được ví dụ về sự xuất hiện của lực ma sát nghỉ, ma sát lăn, ma sát trược.  - Nhận biết được khi nào lực đàn hồi xuất hiện.  Lấy được một số ví dụ về vật có khả năng đàn hồi tốt, kém.  - Kể tên được một số ứng dụng của vật đàn hồi. | - Chỉ ra được lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc, cho ví dụ  - Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt, lực ma sát lăn, cho ví dụ  - Chỉ ra được chiều của lực cản tác dụng lên vật chuyển động trong môi trường.  - Đọc và giải thích được số chỉ về trọng lượng, khối lượng ghi trên các nhãn hiệu của sản phẩm tên thị trường  - Giải thích được một số hiện tượng thực tế liên quan đến lực hấp dẫn, trọng lực. |  | - Giải thích được một số hiện tượng thực tế về: nguyên nhân biến dạng của vật rắn; lò xo mất khả năng trở lại hình dạng ban đầu; ứng dụng của lực đàn hồi trong kĩ thuật. |
| *Số câu:6*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ : 30.%* | Số câu: 4  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |  | Số câu:1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Chỉ ra được một số hiện tượng trong tự nhiên hay một số ứng dụng khoa học kĩ thuật thể hiện năng lượng đặc trưng cho khả năng tác dụng lực.  - Kể tên được một số nhiên liệu, năng lượng thường dùng trong thực tế.  - Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng | - Phân biệt được các dạng năng lượng  **-** Giải thích được các hiện tượng trong thực tế có sự chuyển hóa năng lượng chuyển từ dạng này sang dạng khác, từ vật này sang vật khác |  |  |
| *Số câu:6*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 4  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% | Số câu: 2  Số điểm: 1,25  Tỉ lệ: 12.5% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy  - Nêu được các pha của Mặt Trăng trong Tuần Trăng.  - *Nêu được Mặt Trời và sao là các thiên thể phát sáng; Mặt Trăng, các hành tinh và sao chổi phản xạ ánh sáng Mặt Trời.*  - Nêu được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời.  - Giải thích được hình ảnh quan sát thấy về sao chổi.  - Giải thích được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. |  | trong Tuần Trăng. |
| *Số câu:4*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 3  Số điểm: 2  Tỉ lệ:20.% | Số câu: 1  Số điểm: 0.25  Tỉ lệ: 2.5% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ:…..% | Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: |
| **Số câu:17**  **Số điểm: 10đ**  **Tỉ lệ : 100%** | **Số câu: 11**  **Số điểm: 4đ**  **Tỉ lệ: 40%** | **Số câu: 4.5**  **Số điểm: 3đ**  **Tỉ lệ: 30%** | **Số câu: 0.5**  **Số điểm: 2đ**  **Tỉ lệ: 20%** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 1đ**  **Tỉ lệ: 10%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ THAM KHẢO** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: KHTN 6**  **Thời gian làm bài 60 phút** |

**I. Phần trắc nghiệm*: (3,0đ) Khoanh tròn vào đáp án đúng trong các câu sau:***

**Câu 1:** Hoạt động nào dưới đây không cẩn dùng đến lực?

A. Đọc một trang sách. B. Kéo một gàu nước.

C. Nâng một tấm gỗ. D. Đẩỵ một chiếc xe.

**Câu 2:** Trong quá trình chuyển hóa năng lượng thì

A. luôn bảo toàn.

B. luôn tăng thêm.

C. luôn hoa hụt.

D. tăng, giảm liên tục.

**Câu 3:** Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

A. Lực kế là dụng cụ để đo khối lượng.

B. Lực kế là dụng cụ đo trọng lượng.

C. Lực kế là dụng cụ để đo cả trọng lượng và khối lượng.

D. Lực kế là dụng cụ để đo lực.

**Câu 4:** Một thùng hoa quả có trọng lượng 50 N thì thùng hoa quả đó có khối lượng bao nhiêu kg?

A. 5 kg. B. 0,5 kg. C. 50 kg.

D. 500 kg.

**Câu 5:** Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

A. quyển sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng.

B. ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.

C. quả bóng bàn đặt trên mặt bàn nằm ngang nhẵn bóng.

D. xe đạp đang xuống dốc.

**Câu 6:** Vật liệu nào sau đây không phải là nhiên liệu?

A. Củi.

B. Dầu hỏa.

C. Kim loại vàng.

D. Cồn.

**Câu 7**: Trái đất có hiện tượng ngày và đêm luân phiên là do:

A. Mặt Trời mọc ở đằng đông, lặn ở đằng tây.

B. Trái đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ tây sang đông.

C. Trái đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ đông sang tây.

D. Mặt trời chuyển động từ đông sang tây.

**Câu 8**: Ta nhìn thấy các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng vì:

A. Mặt Trăng thay đổi hình dạng liên tục.

B. Mặt Trăng thay đổi độ sáng liên tục.

C. Ở mặt đất ta thấy các phần khác nhau của Mặt Trăng được chiếu sáng bởi Mặt Trời.

D. Trái Đất tự quay quanh trục của nó liên tục.

**Câu 9**: Mặt Trời là một:

A. Vệ tinh. B. Ngôi sao. C. Hành tinh. D. Sao băng.

**Câu 10:** Ta nhận biết được vật có năng lượng bằng cách nào trong các cách sau đây?

A. Khả năng làm vật biến đổi chuyển động.

B. Khả năng làm nóng vật.

C. Khả năng làm biến dạng vật.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 11:** Năng lượng nào sau đây không là năng lượng tái tạo?

A. Năng lượng gió.

B. Năng lượng nước.

C. Năng lượng hơi nước.

D. Năng lượng thủy triều.

**Câu 12:** Ném quả bóng lên cao, tại vị trí nào quả bóng có cả động năng và thế năng?

A. Khi bắt đầu thả.

B. Tại điểm tiếp xúc với đất.

C. Đang đi lên và đang đi xuống.

D. Không có điểm nào.

**II. Phần tự luận:( 7,0 điểm)**

**Câu 13 (2đ):** Em hãy trình bày vai trò của nấm đối với tự nhiên và con người?

**Câu 14 (1đ)**: Bạn An cho rằng, những vật chỉ tác dụng lên nhau khi nó tiếp xúc với nhau. An nói như thế có đúng không?

**Câu 15 (1đ):** Phát biểu " Định luật bảo toàn năng lượng'' ?

**Câu 16 (1đ).** Treo vật nặng vào sợi dây cao su, dưới tác dụng của lực hút Trái Đất tại sao vật không rơi xuống?

**Câu 17 (1.5đ):**

a/. Vì sao Mặt trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái đất ?

b/. Phần nào của Trái đất sẽ là ban ngày?

c/. Phần nào của Trái đất sẽ là ban đêm?

*----------- đề thi có 01 trang; giám thị coi thi không giải thích gì thêm ---------*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ THAM KHẢO** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2022 – 2023**  **MÔN: KHTN 6** |

**I. Phần trắc nghiệm*: (3,0 điểm)****Mỗi câu đúng 0,5 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | A | A | D | A | A | C | B | C | B | D | C | C |

**II. Phần tự luận:( 7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 13**  **(2.5đ)** | - Trong tự nhiên nấm tham gia quá trình phân hủy xác động, thực vật thành các chất đơn giản cung cấp cho cây xanh, làm sạch môi trường.  - Nhiều loại nấm sử dụng làm thức ăn: Nấm hương, kim châm, nấm sò….  - Một số loại nấm sử dụng làm thuốc: Linh chi, đông trùng hạ thảo…  - Trong công nghiệp nấm dùng để chế biến thực phẩm | 1 Điểm  0.5Điểm  0.5Điểm  0.5Điểm |
| **Câu 14**  (1đ) | Bạn An nói như vậy là không đúng. Các vật không tiếp xúc nhau vẫn có thể tác dụng lên nhau. Chẳng hạn nam châm hút thanh sắt, Trái Đất hút viên phấn,... | 1.Điểm |
| **Câu 15**  (1 điểm) | Năng lượng không tự sinh ra hoặc tự mất đi mà chỉ chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác. | 1 Điểm |
| **Câu 16**  (1 điểm) | Đáp án: Khi treo một vật vào sợi dây cao su, dưới tác dụng của lực hút Trái Đất vật bị kéo xuống dưới. Vật bị kéo xuống dưới làm dâỵ cao su căng ra, xuất hiện lực kéo vật trở lại. Khi vật nặng đứng yên, hai lực nàỵ có độ lớn bằng nhau. | 1Điểm |
| **Câu17**  **(1.5điểm)** | Vì Trái đất có dạng hình cầu nên Mặt trời chỉ chiếu sáng được một phần của Trái đất, phần còn lại không được Mặt trời chiếu sáng sẽ bị bao phủ bởi bóng tối.  Phần Trái đất được Mặt trời chiếu sáng sẽ là ban ngày.  Phần Trái đất không đượcMặt trời chiếu sáng sẽ là ban đêm. | 0.5Điểm  0.5Điểm  0.5Điểm |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN**  **PHÒNG GD-ĐT LONG ĐIỀN** | **ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG ÔN TẬP - KIỂM TRA HKII**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Thời gian làm bài: 60 phút** |
|  |  |

**- Thời điểm kiểm tra:** *Kiểm tra học kì 2 khi kết thúc bài: HỆ MẶT TRỜI VÀ NGÂN HÀ*

**- Thời gian làm bài:** *60 phút.*

**- Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 30% trắc nghiệm, 70% tự luận).*

**- Cấu trúc:**

- Mức độ đề:*40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.*

- Phần trắc nghiệm: 3,0 điểm, *(gồm 12 câu hỏi: nhận biết: 10 câu, thông hiểu: 2 câu), mỗi câu 0,25 điểm;*

- Phần tự luận: 7,0 điểm *(Nhận biết: 2,0 điểm; Thông hiểu: 2,0 điểm; Vận dụng: 2,0 điểm; Vận dụng cao: 1,0 điểm).*

- Nội dung nửa đầu học kì 2: *25% (2,5 điểm)*

- Nội dung nửa học kì sau: *75% (7,5 điểm)*

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | **Thông hiểu**  **30%** | **Vận dụng**  **20%** | **Vận dụng cao**  **10%** |
| **Chủ đề 8:**  ***Đa dạng thế giới sống (27 tiết)***  **Đa dạng nguyên sinh vật.**  **- Đa dạng nấm.**  **- Đa dạng thực vật.**  **- Đa dạng động vật.**  **- Vai trò của đa dạng sinh học trong tự**  **- Bảo vệ đa dạng sinh họcnhiên.**  **- Tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên.** | - Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên.  - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra  - Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống.  - Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường, …  - Kể được tên một số động vật quan sát được ngoài thiên nhiên. | -Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nguyên sinh vật, nấm gây ra  -Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn (nấm được trồng làm thức ăn, dùng làm thuốc,...).  - Dựa vào sơ đồ, hình ảnh, mẫu vật, phân biệt được các nhóm thực vật:  - Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...).  - Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống. Lấy được ví dụ minh hoạ. | - Giải thích được vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học.  - Nhận biết được vai trò của sinh vật trong tự nhiên (Ví dụ, cây bóng mát, điều hòa khí hậu, làm sạch môi trường, làm thức ăn cho động vật, ...).  - Sử dụng được khoá lưỡng phân để phân loại một số nhóm sinh vật. | -- Vận dụng được hiểu biết về nấm vào giải thích một số hiện tượng trong đời sống như kĩ thuật trồng nấm, nấm ăn được, nấm độc, ...  - Qua thực hành, làm và trình bày được báo cáo đơn giản về kết quả tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên. |
| *Số câu:7*  *Số điểm: 2,5*  *Tỉ lệ 25%* | Số câu: 5  Số điểm: 1,25  Tỉ lệ:12,5% | Số câu: 1  Số điểm: 0,25  Tỉ lệ:2,5% | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |  |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | Lấy được ví dụ để chứng tỏ lực là sự đẩy hoặc sự kéo, lực tiếp xúc.  - Nêu được đơn vị lực đo lực. Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật.  - Nêu được lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực  - Kể tên được ba loại lực ma sát.  Lấy được ví dụ về sự xuất hiện của lực ma sát nghỉ, ma sát lăn, ma sát trược.  - Lấy được ví dụ vật chịu tác dụng của lực cản khi chuyển động trong môi trường (nước hoặc không khí).  Nêu được khái niệm về khối lượng, lực hấp dẫn, trọng lượng.  - Nhận biết được khi nào lực đàn hồi xuất hiện.  Lấy được một số ví dụ về vật có khả năng đàn hồi tốt, kém.  - Kể tên được một số ứng dụng của vật đàn hồi. | - Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy.  - Biết cách sử dụng lực kế để đo lực (ước lượng độ lớn lực tác dụng lên vật, chọn lực kế thích hợp, tiến hành đúng thao tác đo, đọc giá trị của lực trên lực kế).  - Chỉ ra được lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc, cho ví dụ  - Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt, lực ma sát lăn, cho ví dụ  - Chỉ ra được chiều của lực cản tác dụng lên vật chuyển động trong môi trường.  - Đọc và giải thích được số chỉ về trọng lượng, khối lượng ghi trên các nhãn hiệu của sản phẩm tên thị trường  - Giải thích được một số hiện tượng thực tế liên quan đến lực hấp dẫn, trọng lực.  - Chỉ ra được phương, chiều của lực đàn hồi khi vật chịu lực tác dụng  - Chứng tỏ được độ giãn của lò xo treo thẳng đứng tỉ lệ với khối lượng | - Biểu diễn được lực tác dụng lên 1 vật trong thực tế và chỉ ra tác dụng của lực trong trường hợp đó.  - Chỉ ra được tác dụng cản trở hay tác dụng thúc đẩy chuyển động của lực ma sát nghỉ (trượt, lăn) trong trường hợp thực tế  **-** Lấy được ví dụ về một số ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ  - Lấy được ví dụ thực tế và giải thích được khi vật chuyển động trong môi trường nào thì vật chịu tác dụng của lực cản môi trường đó.  - Xác định được trọng lượng của vật khi biết khối lượng của vật hoặc ngược lại | - Giải thích được một số hiện tượng thực tế về: nguyên nhân biến dạng của vật rắn; lò xo mất khả năng trở lại hình dạng ban đầu; ứng dụng của lực đàn hồi trong kĩ thuật. |
| *Số câu:6*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ : 30.%* | Số câu: 4  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |  | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% | Số câu:1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Chỉ ra được một số hiện tượng trong tự nhiên hay một số ứng dụng khoa học kĩ thuật thể hiện năng lượng đặc trưng cho khả năng tác dụng lực.  - Kể tên được một số nhiên liệu, năng lượng thường dùng trong thực tế.  - Chỉ ra được một số ví dụ trong thực tế về sự truyền năng lượng giữa các vật.  - Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng | - Phân biệt được các dạng năng lượng  **-** Giải thích được các hiện tượng trong thực tế có sự chuyển hóa năng lượng chuyển từ dạng này sang dạng khác, từ vật này sang vật khác | - Giải thích được một số vật liệu trong thực tế có khả năng giải phóng năng lượng lớn, nhỏ  So sánh và phân tích được vật có năng lượng lớn sẽ có khả năng sinh ra lực tác dụng mạnh lên vật khác. | - Vận dụng được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng để giải thích một số hiện tượng trong tự nhiên và ứng dụng của định luật trong khoa học kĩ thuật.  - Lấy được ví dụ thực tế về ứng dụng trong kĩ thuật về sự truyền nhiệt và giải thích được.  - Đề xuất biện pháp và vận dụng thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. |
| *Số câu:3*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ:10% | Số câu: 2  Số điểm: 1,25  Tỉ lệ: 12,5% |  |  |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy  - Nêu được các pha của Mặt Trăng trong Tuần Trăng.  - *Nêu được Mặt Trời và sao là các thiên thể phát sáng; Mặt Trăng, các hành tinh và sao chổi phản xạ ánh sáng Mặt Trời.*  - Nêu được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời.  - Giải thích được hình ảnh quan sát thấy về sao chổi.  - Giải thích được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | - Giải thích quy luật chuyển động của Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng | - Thiết kế mô hình thực tế bằng vẽ hình, phần mền thông dụng để giải thích được một số hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trong Tuần Trăng. |
| *Số câu:4*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ : 22,5.%* | Số câu: 2  Số điểm: 0,75  Tỉ lệ:7,5.% | Số câu: 2  Số điểm: 1,5  Tỉ lệ: 15% |  |  |
| **Số câu:20**  **Số điểm: 10đ**  **Tỉ lệ : 100%** | **Số câu: 12**  **Số điểm: 4đ**  **Tỉ lệ: 40%** | **Số câu: 5**  **Số điểm: 3đ**  **Tỉ lệ: 30%** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 2đ**  **Tỉ lệ: 20%** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 1đ**  **Tỉ lệ: 10%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS TRẦN NGUYÊN HÃN** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II –NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN - LỚP 6**  *Thời gian làm bài : 60 phút* |

**I. TRẮC NGHIỆM: Chọn đáp án đúng nhất (3đ)**

**Câu 1:Đặc điểm cơ thể chia 3 phần, cơ thể phân đốt, đối xứng hai bên, bộ xương ngoài bằng chitin là của nhóm ngành nào?**

A**.** Cá.                B**.** Chân khớp.                    C**.** Lưỡng cư.          D**.** Giun đốt.

**Câu 2:Người có những triệu chứng bệnh như: sốt cao, rét run, mệt mỏi, nôn mửa là biểu hiện của …(1)… do…(2)… gây ra.**

A. (1) bệnh kiết lị, (2) trùng kiết lị.

B. (1) bệnh sốt rét, (2) trùng sốt rét.

C. (1) bệnh chân phù, (2) trùng giày.

D. (1) bệnh viêm đại tràng, (2) amip đường ruột.

**Câu 3:** Hình ảnh dưới đây, cho thấy biểu hiện của người bị bệnh gì?



A. Bệnh mẫn da đầu. B. Bệnh ghẻ.

C. Bệnh nấm da đầu . D. Bệnh gàu da đầu.

**Câu 4:. Đầu tháng 6 – tháng 7 năm 2020, Việt Nam đã chịu thiệt hại 277ha tre luồng và cây ngô do nạn dịch:**

A. Sâu hại B. Ốc bu vàng C. Châu chấu D. Bọ cánh cứng

**Câu 5:** **Thực vật nào sau đây không làm dược liệu trị bệnh ho?**

A. Tần dày lá B. Cây cỏ xước

C. Cây đinh lăng D. Cây ngãi cứu

**Câu 6:**. **Những động vật có khả năng xuất hiện xung quanh sân trường?**

A. Ếch, chim bồ câu, rắn. B. Bướm, giun đất, dế.

C. Cua, mèo, lươn. D. Nhện, chim sẻ, sán lá gan.

**Câu 7:****Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ nào?**

A. Lực kế B. Nhiệt kế C. Tốc kế D. Đồng hồ

# Câu 8:Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

1. Viên bi lăn trên mặt đất.
2. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.
3. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường
4. Khi viết phấn trên bảng.

**Câu 9:** **Đơn vị đo lực là:**

A. Niu-tơn. B. Kilogam C. Met D. Jun

**Câu 10:** **Trong các lực sau đây, lực nào là lực không tiếp xúc?**

1. Lực hút của nam châm với đinh sắt.
2. Lực của tay tác dụng vào cửa khi mở cửa.
3. Lực của chân tác dụng vào quả bóng khi sút.
4. Lực đẩy của tay người mẹ khi đẩy xe.

# Câu 11: Biện pháp nào dưới đây gây lãng phí năng lượng trong trường học?

# A. Trong giờ thể dục giữa giờ, quạt trần, bóng điện trong lớp vẫn hoạt động.

# B. Sử dụng nước uống để giặt khăn lau, rửa tay ….

# C. Tắt các thiết bị điện khi ra về.

# D. Cả A và B đều đúng.

# Câu 12:Phát biểu nào sau đây là đúng?

# A. Mặt Trăng tự phát ra ánh sáng chiếu xuống Trái Đất.

# B. Tuần trăng là khoảng thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất là 29,5 ngày.

# C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời.

# D. Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

**II. Tự luận (7 điểm):**

**Câu 13: (1 điểm)** Vì sao chúng ta cần phải bảo vệ đa dạng sinh học?

**Câu 14: (1 điểm)** Phát biểu định luật bảo toàn năng lượng?

**Câu 15: (0,5 điểm)** Hãy kể tên các hành tinh vòng trong của hệ Mặt Trời theo thứ tự xa dần Mặt Trời?

**Câu 16: (1 điểm)** Em hãy giải thích hiện tượng Mặt trời mọc và lặn khi nhìn từ Trái Đất?

**Câu 17:** **(1 điểm)**

Hãy chỉ ra sự biến đổi từ dạng năng lượng này sang dạng năng lượng khác trong các trường hợp sau:

a. Quạt điện đang quay.

b. Khi đèn đường được thắp sáng.

**Câu 18: (0,5 điểm)** Nêu 2 giải pháp tiết kiệm năng lượng tại lớp học?

**Câu 19: (1 điểm)** Một người nâng một thùng hàng lên theo phương thẳng đứng với lực có độ lớn 100N. Hãy biểu diễn lực đó trên hình vẽ (tỉ xích 1cm ứng với 50N).

**Câu 20:** **(1 điểm)** Môt lò xo xoắn có độ dài ban đầu là 10,5cm. Khi treo môt quả cân 100g thì độ dài của lò xo là 11cm. Nếu treo quả cân 500g thì lò xo bị dãn ra so với ban đầu môt đọan bao nhiêu? Tại sao?

----Hết----

**Người ra đề Duyệt đề**

**Lê Thị Thanh Mộng Đào Thị Bông**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS TRẦN NGUYÊN HÃN** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II –NH 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN - LỚP 6**  *Thời gian làm bài : 60 phút* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Thang điểm** |
| 1 | B | 0,25 |
| 2 | B | 0,25 |
| 3 | C | 0,25 |
| 4 | C | 0,25 |
| 5 | B | 0,25 |
| 6 | B | 0,25 |
| 7 | A | 0,25 |
| 8 | D | 0,25 |
| 9 | A | 0,25 |
| 10 | A | 0,25 |
| 11 | D | 0,25 |
| 12 | B | 0,25 |
| 13  (1 điểm) | - Trong tự nhiên, đa dạng sinh học góp phần bảo vệ đất, bảo vệ nguồn nước, chắn sóng, chắn gió, điều hòa khí hậu, duy trì sự ổn định của hệ sinh thái.  - Trong thực tiễn, đa dạng sinh học cung cấp các sản phẩm sinh học cho con người như: lương thực, thực phẩm, dược liệu,… | 0,5  0,5 |
| 14  (1 điểm) | Năng lượng không tự nhiên sinh ra cũng không tự nhiên mất đi, nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác. | 1 |
| 15  (0,5  điểm) | Bốn hành tinh vòng trong của hệ mặt trời: Thuỷ tinh, Kim tinh, Trái đất và Hoả tinh. | 0,5 |
| 16  (1 điểm) | Do Trái Đất tự quay quanh trục của nó từ Tây sang Đông nên người trên Trái Đất nhìn thấy Mặt Trời quay xung quanh Trái Đất từ Đông sang Tây | 1 |
| 17  (1 điểm) | a) Quạt điện chuyển hóa điện năng thành cơ năng và nhiệt năng  b) Khi đèn đường được thắp sáng, đã có sự chuyển hóa năng lượng từ điện năng sang quang năng ( năng lượng ánh sáng) | 0,5  0,5 |
| 18  (0,5 điểm) | Nêu được 2 giải pháp về tiết kiệm năng lượng tại lớp học. | 0,5 |
| 19  (1 điểm) | Vẽ hình đúng | 1 |
| 20  (1 điểm) | -Khi treo vật nặng có khối lượng 500g thì lò xo ấy dãn ra một đoạn 2,5cm  - Vì độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng tỉ lệ thuận với khối lượng vật treo. | 0,5  0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN**  **PHÒNG GD-ĐT LONG ĐIỀN** | **MA TRẬN KIỂM TRA HKII**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Thời gian làm bài: 60 phút** |
|  |  |

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | | | | **Thông hiểu**  **30%** | | **Vận dụng**  **20%** | | **Vận dụng cao**  **10%** | | **Cộng** |
| **TN** | | **TL** | | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Chủ đề 8:**  ***Đa dạng thế giới sống (27 tiết)*** | - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra.  - Nêu được tác hại của động vật trong đời sống.  - Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường, … | | | | - Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống. Lấy được ví dụ minh hoạ. | |  | |  | |  |
| *Số câu hỏi* | 4  (1;2;3;4) | |  | |  | 1  (13) |  |  |  |  | 5 |
| *Số điểm: 2,5đ* | 1đ | |  | |  | 1,5đ |  |  |  |  | *25%* |
| **Chủ đề 9:**  **Lực (15 tiết)** | - Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật.  - Nêu khái niệm được ba loại lực ma sát. | | | |  | | - Biểu diễn được lực bằng mũi tên tác dụng lên 1 vật trong thực tế và chỉ ra tác dụng của lực trong trường hợp đó. | |  | |  |
| *Số câu hỏi* | 1  (5) | | | 1  (16) |  |  |  | 1  (17) |  |  | 3 |
| *Số điểm: 3* | 0.25đ | | | 0,75đ |  |  |  | 2đ |  |  | *30%* |
| **Chủ đề 10:**  **Năng lượng và cuộc sống (10 tiết)** | - Chỉ ra được một số ví dụ trong thực tế về sự truyền năng lượng giữa các vật. | | | | - Phân biệt được các dạng năng lượng. | |  | | - Đề xuất biện pháp và vận dụng thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. | |  |
| *Số câu hỏi* | 3  (7,9,10) |  | | | 2  (6,8) |  |  |  |  | 1  (18) | 6 |
| *Số điểm: 2,25* | 0.75đ |  | | | 0.5đ |  |  |  |  | 1đ | *22,5%* |
| **Chủ đề 11: Trái đất và bầu trời (10 tiết)** | - Mô tả được quy luật chuyển động của Mặt Trời hằng ngày quan sát thấy  - Nêu được các pha của Mặt Trăng trong Tuần Trăng.  -Nêu được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà. | | | | - Giải thích được quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời. | |  | |  | |  |
| *Số câu hỏi* | 2  (11;12) | | | 1  (15) |  | 1  (14) |  |  |  |  | 4 |
| *Số điểm: 2,25* | 0,5 đ | | | 0,75đ |  | 1đ |  |  |  |  | *22,5.%* |
| **Tổng số câu** | **12** | | | | **4** | | **1** | | **1** | | **18** |
| **Tổng số điểm: 10đ** | **4đ**  **(40%)** | | | | **3đ**  **(30%)** | | **2đ**  **(20%)** | | **1đ**  **(10%)** | | **100%** |

|  |
| --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN ĐỀ KIỂM TRA HK II – NĂM HỌC 2022 - 2023**  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN LONG ĐIỀN MÔN KHTN - LỚP 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút (không tính thời gian phát đề)* |

**I/ TRẮC NGHIỆM:** **(3 điểm )** Chọn câu trả lời đúng nhất:

**Câu 1 :** Trong số các bệnh sau đây, bệnh nào không phải do nấm gây ra?

A. Gây bệnh nấm da đầu. B. Bệnh mốc xám ở dâu tây.

C. Bệnh nấm da tay. D. Bệnh lao ở người.

**Câu 2:** Động vật có tác hại là:

A. Truyền bệnh cho người. B. Làm thức ăn

C. Thụ phấn cho cây trồng D. Cung cấp phân bón.

**Câu 3:** Những vai trò nào là lợi ích của nấm trong thực tiễn ?

(1) Cung cấp thực phẩm.

(2) Dùng để sản xuất vaccine.

(3) Điều hòa khí hậu.

(4) Phân hủy xác sinh vật và chất thải hữu cơ.

(5) Sản xuất các loại rượu, bia.

(6) Chống xói mòn đất.

1. (1) , (3), (5) B. (2) , (3), (6) C. (1) , (2), (5) D. (3) , (4), (6)

**Câu 4**: Vai trò nào dưới đây không phải của đa dạng sinh học đối với tự nhiên ?

A. Điều hòa khí hậu. B.Cung cấp nguồn dược liệu

C. Bảo vệ nguồn nước. D.Duy trì sự ổn định của hệ sinh thái.

**Câu 5:**Trong trường hợp cầu thủ bắt bóng trước khung thành, thì lực của tay tác dụng vào quả bóng đã làm cho nó:

A. Bị biến dạng B. Bị thay đổi tốc độ

C. Bị thay đổi hướng chuyển động D. Vừa bị biến dạng vừa thay đổi tốc độ

**Câu 6:** Dạng năng lượng tích trữ trong cách cung khi được kéo căng là:

A.Động năng B. Hóa năng C. Thế năng đàn hồi D. Quang năng.

**Câu 7**: Năng lượng có thể truyền từ vật này sang vật khác thông qua ?

A. Tác dụng lực. B. Truyền nhiệt.

C. Ánh sáng. D. Cả A và B.

**Câu 8**: Quả bóng đang lăn, lò xo dãn, tàu lượn trên cao thuộc dạng năng lượng nào ?

A. Điện năng. B. Quang năng.

C. Nhiệt năng. D. Cơ năng.

**Câu 9:** Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?

A. Năng lượng ánh sáng B. Cơ năng C. Năng lượng nhiệt D. Năng lượng âm

**Câu 10:**Phát biểu nào sau đây đúng? Khi máy sấy tóc hoạt động thì...

A. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành nhiệt năng.

B. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành cơ năng.

C. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành năng lượng âm.

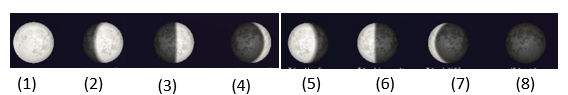
D. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành quang năng.

**Câu 11:** Hằng ngày, chúng ta vẫn nhìn thấy:

A.Trái Đất quay quanh trục của nó . B. Trái Đất quay quanh Mặt Trời

C. Mặt Trời mọc ở đằng Đông lặn ở đằng Tây . D. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.

**Câu 12.** Hãy xác định các pha của Mặt Trăng trong tuần Trăng.



A. (1) Trăng tròn, (2) Trăng khuyết đầu tháng, (3) Trăng bán nguyệt đầu tháng, (4) Trăng lưỡi liềm đầu tháng, (5) Trăng khuyết cuối tháng, (6) Trăng bán nguyệt cuối tháng, (7) Trăng lưỡi liềm cuối tháng, (8) không Trăng.

B. (1) Trăng tròn, (2) Trăng lưỡi liềm đầu tháng, (3) Trăng bán nguyệt đầu tháng, (4) Trăng khuyết đầu tháng, (5) Trăng khuyết cuối tháng, (6) Trăng bán nguyệt cuối tháng, (7) Trăng lưỡi liềm cuối tháng, (8) không Trăng.

C. (1) Trăng tròn, (2) Trăng bán nguyệt đầu tháng, (3) Trăng lưỡi liềm đầu tháng, (4) Trăng khuyết đầu tháng, (5) Trăng khuyết cuối tháng, (6) Trăng bán nguyệt cuối tháng, (7) Trăng lưỡi liềm cuối tháng, (8) không Trăng.

D. (1) Không Trăng, (2) Trăng lưỡi liềm đầu tháng, (3) Trăng bán nguyệt đầu tháng, (4) Trăng khuyết đầu tháng, (5) Trăng khuyết cuối tháng, (6) Trăng bán nguyệt cuối tháng, (7) Trăng lưỡi liềm cuối tháng, (8) Trăng tròn.

**B/ TỰ LUẬN (7 điểm) :**

**Câu 13 (1,5 điểm)** Phân biệt hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống?

Lấy ví dụ minh hoạ.

**Câu 14 (1 điểm)** Giải thích quy luật chuyển động mọc, lặn của Mặt Trời?

**Câu 15. (0,75 điểm)** Nêu vị trí của hệ mặt Trời trong Ngân Hà?

**Câu 16: (0,75 điểm)** a. Lực ma sát là gì?

b. Thế nào là lực ma sát nghỉ? Thế nào là lực ma sát trượt?

**Câu 17: (2 điểm)** Một thùng hàng đang được kéo từ trái sang phải trên mặt sàn nằm ngang.

a. Kể tên các lực tác dụng lên thùng hàng.

b. Biểu diễn lực kéo tác dụng lên thùng hàng.

Biết lực đó độ lớn 400 N

**Câu 18: ( 1 điểm)** Em hãy đề xuất ít nhất 4 biện pháp thực tế việc sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

---------------------- HẾT ----------------------

|  |
| --- |
| **UBND HUYỆN LONG ĐIỀN ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HK II – NH: 2022 - 2023**  **PHONG GD&ĐT HUYỆN LONG ĐIỀN MÔN: KHTN- LỚP 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |
|  |

**I/TRẮC NGHIỆM:** **( 3đ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1.D | 2.A | 3.B | 4.B | 5.D | 6.C | 7.D | 8.D | 9.C | 10.A | 11.C | 12.A |

**II/ TỰ LUẬN: (7đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 13**  **(1,5 điểm)** | |  |  | | --- | --- | | Động vật chưa có xương sống | Động vật có xương sống | | Là nhóm động vật chưa có xương cột sống | Là nhóm động vật có xương cột sống | | Gồm: Ruột khoang, Giun, Thân mềm, Chân khớp | Gồm: Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú. | | 1đ  0,5đ |
| **Câu 14**  **(1 điểm)** | Mặt trời mọc ở hướng đông và lặn ở hướng tây. Nguyên nhân của hiện tượng này là do Trái Đất chuyển động quanh trục của nó theo chiều từ tây sang đông | 1đ |
| **Câu 15**  **(0,75 điểm)** | Hệ Mặt Trời chỉ là một phần của Ngân Hà, nằm ở rìa Ngân Hà và cách tâm một khoảng cỡ 2/3 bán kính của nó. | 0,75đ |
| **Câu 16**  **(0,75 điểm)** | a. Lực ma sát là lực tiếp xúc xuất hiện ở bề mặt tiếp xúc giữa hai vật  b. Lực ma sát trượt xuất hiện khi một vật trượt trên bề mặt của vật khác.  Lực ma sát nghỉ xuất hiện ngăn cản sự chuyển động của một vật khi nó tiếp xúc với bề mặt của một vật khác và có xu hướng chuyển động trên đó. | 0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **Câu 17**  **(2 điểm)** | a. Lực kéo và lực ma sát giữa thùng hàng và mặt sàn.  b. Biểu diễn lực đúng phương, chiều, độ lớn, tỷ lệ xích tùy chọn. | 1đ  1đ |
| **Câu 18**  **(1 điểm)** | Đề xuất được 4 biện pháp, mỗi biện pháp đúng được 0.25 điểm | 1đ |